KIỂM TOÁN cuối tháng
Số Xuân (67) - Tháng 1/2018

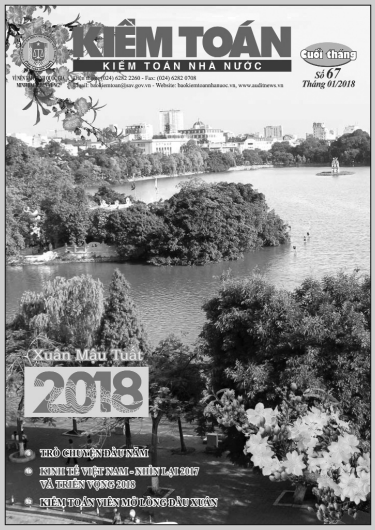

MỤC LỤC

* * * **Thư chúc mừng năm mới của Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc gửi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động KTNN**

TRÒ CHUYỆN ĐẦU NĂM

Vũ Văn Họa — Vấn đề được xã hội quan tâm là một tiêu chí quan trọng để lựa chọn chủ đề kiểm toán — **3**

Nguyễn Đức Kiên — Kiểm toán Nhà nước để lại nhiều dấu ấn quan trọng trong bức tranh kinh tế xã hội năm 2017 — **7**

KINH TẾ VIỆT NAM – NHÌN LẠI 2017 VÀ TRIỂN VỌNG 2018

Nguyễn Sĩ Dũng — Tản mạn về kinh tế năm 2017 — **10**

Võ Trí Thành — Đạt mục tiêu tăng trưởng: đâu là nỗ lực, đâu là "ơn trời"? — **12**

Trương Văn Phước — Tín dụng đóng góp như thế nào cho tăng trưởng GDP 2017? — **14**

Nguyễn Tú Anh — Lãi suất ổn định - thành tích ấn tượng trong điều hành chính sách tiền tệ năm 2017 — **16**

Nguyễn Đình Cung — Những dư địa chính sách nào giúp Việt Nam thúc đẩy tăng trưởng năm 2018? — **19**

Vũ Thành Tự Anh — Đối sách của Việt Nam trước những xu thế kinh tế mới — **21**

Văn Hùng — Nông nghiệp - nông dân: một năm nhiều cảm xúc — **24**

Quách Xuân Tùng — Thị trường bất động sản Việt Nam: ổn định trước khi bước vào giai đoạn mới — **26**

KIỂM TOÁN QUỐC TẾ

Đỗ Xuân Bách — Đại hội ASOSAI 14 - mốc son trong tiến trình hội nhập quốc tế của Kiểm toán Nhà nước — **29**

KIỂM TOÁN VIÊN MỞ LÒNG ĐẦU XUÂN

Lê Minh Nam — Duyên nghiệp — **32**

Nguyễn Thị Hải Hà — Ấm lòng trước những nụ cười… — **34**

Lý Thanh Huyền — Nỗi đam mê trên những chặng đường dài — **35**

Nguyễn Chí Tuyên — Như anh em một nhà — **36**

VĂN HÓA – VĂN NGHỆ

Võ Thu Hương — Những bài học từ mùa xuân — **36**

Phong Điệp — Nhớ áo bông chần — **38**

* * * Trang thơ

TỔNG BIÊN TẬP
Đỗ Hồng Công

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Mai Hải Đường

TRỤ SỞ
111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: kiemtoancuoithang@sav.gov.vn
www.baokiemtoannhanuoc.vn
www.auditnews.vn
ĐT: (024) 6282 2260 - Fax: (024) 6282 0708

TÀI KHOẢN
Báo Kiểm toán 2601 0000 056239
NH Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Chi nhánh Tây Hà Nội

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG BÁO CHÍ IN
Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012
của Bộ Thông tin và Truyền thông

IN TẠI
Công ty CP In KHCN mới

Giá: 15.000đ

HỒ ĐỨC PHỚC
ỦY VIÊN TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2018

THƯ CHÚC MỪNG NĂM MỚI

Nhân dịp bước sang năm mới 2018 và đón Xuân Mậu Tuất, thay mặt Ban cán sự đảng, Đảng uỷ và lãnh đạo Kiểm toán Nhà nước, tôi thân ái gửi đến các thế hệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Kiểm toán Nhà nước cùng gia đình lời chúc tốt đẹp nhất!

Năm 2017, dưới sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, sự phối hợp hiệu quả của các bộ, ngành, địa phương, cùng sự nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, ngành Kiểm toán Nhà nước đã không ngừng phấn đấu, nỗ lực, đoàn kết, sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh việc triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ theo kế hoạch, Kiểm toán Nhà nước đã thực hiện các cuộc kiểm toán theo yêu cầu của Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ đạt kết quả cao. Toàn Ngành cũng đã tổ chức thành công nhiều hội thảo, nghiên cứu các đề tài khoa học, có nhiều kiến nghị, đề xuất thiết thực với lãnh đạo Đảng, Nhà nước nhằm ngăn chặn, bịt các lỗ hổng gây thất thoát tiền và tài sản nhà nước do bất cập của cơ chế, chính sách... Qua đó, uy tín, hình ảnh, vị thế của Kiểm toán Nhà nước tiếp tục được nâng lên, xứng đáng là cơ quan kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công có trách nhiệm, uy tín, chuyên nghiệp và hiện đại.

Năm 2018 đang đến với nhiều nhiệm vụ rất quan trọng đặt ra đối với ngành Kiểm toán Nhà nước. Trước hết, đây là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, cũng là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016-2020) của đất nước và ngành Kiểm toán Nhà nước bước vào giai đoạn quyết liệt thực hiện các mục tiêu còn lại của Chiến lược phát triển Kiểm toán Nhà nước đến năm 2020; đồng thời, năm 2018 cũng diễn ra một sự kiện đặc biệt quan trọng đối với Kiểm toán Nhà nước, đó là việc đăng cai tổ chức Đại hội Tổ chức Các cơ quan kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI) lần thứ 14 và Kiểm toán Nhà nước Việt Nam sẽ trở thành Chủ tịch ASOSAI giai đoạn 2018-2021, tiếp tục đảm nhiệm vai trò là thành viên Ban Điều hành ASOSAI giai đoạn 2015-2024.

Nhiệm vụ đặt ra đối với Kiểm toán Nhà nước năm 2018 sẽ hết sức nặng nề, đầy thách thức, nhưng với truyền thống đoàn kết, không ngừng nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thử thách, tôi tin tưởng rằng tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của toàn Ngành sẽ tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp, chung sức, đồng lòng, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, thi đua hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó.

Trong không khí phấn khởi chào đón năm mới, một lần nữa tôi xin chúc toàn thể các đồng chí và gia đình sức khoẻ, hạnh phúc và thành công!

Chào thân ái,

HỒ ĐỨC PHỚC

Vấn đề được xã hội quan tâm là một tiêu chí quan trọng để lựa chọn chủ đề kiểm toán

Trò chuyện với Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước VŨ VĂN HỌA

Thưa ông, đến thời điểm này, KTNN đã hoàn thành cơ bản các cuộc kiểm toán năm 2017. Xin ông đưa ra một số đánh giá về kết quả thực hiện kiểm toán trong năm vừa qua?

Năm 2017, nhờ các giải pháp tổ chức, chỉ đạo, điều hành hoạt động kiểm toán quyết liệt, đồng bộ và thống nhất của Ban cán sự Đảng, lãnh đạo KTNN, các cấp ủy Đảng, cùng sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể công chức và người lao động trong toàn ngành, đến nay KTNN đã hoàn thành kế hoạch kiểm toán (KHKT) của năm 2017 với nhiều kết quả, thể hiện ở 3 điểm nổi bật:

Thứ nhất, kết quả xử lý tài chính thông qua hoạt động kiểm toán năm 2017 đạt mức cao nhất từ trước tới nay, tổng hợp kết quả xử lý tài chính đến ngày 04/01/2018 là 43.600 tỷ đồng tăng 12,5% so với năm 2016 (38.776 tỷ đồng).

Thứ hai, KTNN đã kiến nghị, sửa đổi, hủy bỏ 96 văn bản pháp luật với mục đích bịt lỗ hổng, tránh thất thoát, lãng phí. Trong đó, có nhiều kiến nghị quan trọng nhằm chấn chỉnh những thiếu sót, bất cập như: việc quản lý, sử dụng đất đai, khu đô thị; việc quản lý biên chế công chức, viên

chức và người lao động; làm rõ những bất cập của cơ chế quản lý thực hiện các dự án BT, BOT; việc đầu tư chưa hiệu quả tại các tập đoàn, tổng công ty; xác định giá trị DNNN trước khi cổ phần hóa… được dư luận xã hội quan tâm, ủng hộ, kịp thời cung cấp nhiều thông tin hữu ích cho lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Quốc hội trong việc ban hành các chủ chương, chính sách, pháp luật và quản lý, điều hành kinh tế vĩ mô.

Thứ ba, trong năm 2017, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp nâng cao hiệu lực thực hiện kiến nghị kiểm toán. Nhờ vậy, việc thực hiện kiến nghị kiểm toán năm 2016 bước đầu đã có nhiều chuyển biến tích cực. Tính đến ngày 4/01/2018, các đơn vị được kiểm toán và các đơn vị có liên quan đã thực hiện đạt 75.5% tổng số kiến nghị xử lý tài chính đủ bằng chứng, tăng so với năm 2016. Kết quả kiểm tra thực hiện kiến nghị ngày càng được tăng cường cho thấy hiệu lực và chất lượng của các kiến nghị ngày càng nâng cao.

Kết quả đạt được trong năm 2017 là rất đáng ghi nhận và là niềm tự hào đối với toàn thể cán bộ, công chức và người lao động của KTNN. Kết quả này thể hiện bước chuyển mình, phát triển và đổi mới mạnh mẽ của KTNN theo Chiến lược phát triển KTNN đến 2020, đồng thời khẳng định vai trò, địa vị pháp lý của KTNN trong việc kiểm tra, kiểm toán tài chính công, tài sản công của quốc gia.

Như ông vừa nói, năm 2017, các cuộc kiểm toán BOT, BT, lao động tiền lương… đã nhận được sự quan tâm của xã hội. Vậy với năm 2018, KTNN sẽ tập trung vào những lĩnh vực nào để vừa đáp ứng những yêu cầu từ phía Đảng, Nhà nước, Quốc hội, vừa nhận được nhiều sự quan tâm từ phía người dân như năm qua?

KTNN đã xác định, năm 2017 có ý nghĩa rất quan trọng, là năm then chốt trong việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm từ 2016-2020, là năm đầu triển khai Luật NSNN năm 2015 cũng như nhiều chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Trên cơ sở đó, KTNN đã xây dựng và ban hành KHKT năm 2018 kèm theo Quyết định số 1785/QĐ-KTNN ngày 04/12/2017 của KTNN, trong đó tập trung vào nhiều lĩnh vực và nội dung kiểm toán nhằm đáp ứng được những yêu cầu của Đảng, Nhà nước, Quốc hội và sự quan tâm của dư luận xã hội. Cụ thể là:

KTNN sẽ chủ động triển khai các cuộc kiểm toán chuyên đề nhằm phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội và một số chuyên đề đang được xã hội quan tâm như: kiểm toán chương trình dự án có liên quan đến việc quản lý và sử dụng vốn vay nước ngoài (ODA); kiểm toán chuyên đề "Việc xác định giá trị DN, thực hiện cổ phần hóa DNNN thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội giai đoạn 2013-2017"...

Ưu tiên bố trí thời gian và nhân lực triển khai các cuộc kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương để kịp thời cung cấp thông tin cho Hội đồng nhân dân địa phương phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2017 theo quy định.

Tập trung kiểm toán việc đẩy mạnh cơ cấu lại tổng thể các ngành, lĩnh vực kinh tế trên phạm vi cả nước và từng địa phương, DN với tầm nhìn dài hạn gắn kết chặt chẽ giữa cơ cấu lại tổng thể nền kinh tế với cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực.

Trụ sở KTNN 116 Nguyễn Chánh, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Trên thực tế, số đông người dân thường quan tâm những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến đời sống hằng ngày nhiều hơn là lĩnh vực kinh tế vĩ mô. Xin ông cho biết, vấn đề được dư luận quan tâm có phải là một tiêu chí để KTNN lựa chọn cho KHKT hàng năm?

Việc thực hiện những vấn đề "nóng", mang tính đột xuất có ảnh hưởng gì đến các cuộc kiểm toán thường kỳ khác?

Theo quy định tại Điều 5, Quy định Lập, thẩm định và ban hành KHKT năm của KTNN ban hành kèm theo Quyết định số 03/2017/QĐ-KTNN ngày 21/3/2017 của Tổng Kiểm toán Nhà nước và thực tế xây dựng KHKT hàng năm, KTNN luôn đặt các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm là một trong những tiêu chí quan trọng để lựa chọn đơn vị, chủ đề được kiểm toán. Thực tế, trong quá trình xây dựng KHKT năm 2018,

KTNN đã tiếp thu nhiều ý kiến của cử tri cả nước thông qua các đại biểu Quốc hội và các đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để bổ sung, hoàn thiện KHKT năm nay. Ngoài ra, KTNN đã tổ chức thu thập thông tin, đưa ra các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm để định hướng các đơn vị trực thuộc lựa chọn chủ đề, đơn vị được kiểm toán như: kiểm toán các dự án BOT, BT; kiểm toán các chính sách ưu đãi đầu tư tại các khu kinh tế; kiểm toán việc bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, trong đó ưu tiên lựa chọn kiểm toán các dự án môi trường, phòng chống thiên tai, lũ lụt, ngập úng tại các thành phố lớn.

Các hoạt động kiểm toán của KTNN nói chung và việc kiểm toán các vấn đề "nóng" được dư luận xã hội quan tâm nói riêng luôn được KTNN thực hiện chủ động bằng nhiều giải pháp khoa học như: chủ động định hướng trong xây dựng KHKT; xác định rõ tiêu chí, lộ trình trong xây dựng KHKT; tổ chức xây dựng phương án tổ chức kiểm toán tổng thể, trong đó chủ động dự phòng thời gian và nhân lực để thực hiện các nhiệm vụ đột xuất phát sinh trong năm…

Tại cuộc phỏng vấn đầu năm 2017, ông có đề cập đến câu chuyện chống chồng chéo trong hoạt động thanh tra kiểm tra. Vậy thưa ông, đối với KHKT năm 2018, vấn đề này được thể hiện như thế nào? Các đơn vị sẽ thực hiện những biện pháp gì để có thể kiểm soát tốt tình trạng chồng chéo đó?

Giảm chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra luôn là vấn đề nhận được sự quan tâm của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và được Ban cán sự Đảng cũng như Tổng Kiểm toán Nhà nước chỉ đạo sát sao, quyết liệt trong KHKT 2018 để giảm thiểu ảnh hưởng của hoạt động kiểm toán tới các hoạt động thường xuyên của đơn vị được kiểm toán.

Trong năm 2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với DN. Ngoài ra, tại Công văn số 98/TB-VPCP ngày 22/02/2017, Thủ tướng Chính phủ cũng đã chỉ đạo: "Thanh tra Chính phủ và các cơ quan thanh tra, kiểm tra thuộc các bộ, ngành, căn cứ KHKT hàng năm của KTNN để rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra có liên quan nhằm hạn chế sự trùng lắp, chồng chéo gây khó khăn cho địa phương, DN và đảm bảo tính độc lập của KTNN theo quy định của pháp luật". Thực hiện các chỉ đạo này, trong quá trình xây dựng KHKT năm 2018, KTNN đã chủ động phối hợp với Thanh tra Chính phủ rà soát danh mục thanh tra, kiểm toán để xử lý dứt điểm các trường hợp trùng lặp, chồng chéo giữa hoạt động thanh tra, kiểm toán của Thanh tra Chính phủ và KTNN; đồng thời KTNN và Thanh tra Chính phủ cũng thống nhất quan điểm chỉ đạo: "Thanh tra Chính phủ sẽ có văn bản chỉ đạo các cơ quan thanh tra chuyên ngành căn cứ KHKT năm 2018 của KTNN và Kế hoạch thanh tra năm 2018 của Thanh tra Chính phủ để xây dựng kế hoạch thanh tra của mình và báo cáo Thanh tra Chính phủ trước khi thực hiện". Ngoài ra, ngay sau khi KHKT năm 2018 của KTNN được ban hành, KTNN đã xây dựng dự kiến các đầu mối, đơn vị được kiểm toán chi tiết; thông báo rộng rãi tới các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thuộc KHKT năm 2018 để chủ động phối hợp với KTNN trong quá trình kiểm khai kiểm toán.

Với sự chỉ đạo quyết liệt và giải pháp thực hiện toàn diện như trên, chắc chắn việc chồng chéo trong hoạt động thanh tra kiểm tra năm 2018 sẽ được giảm thiểu tối đa, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Về mặt phương thức tổ chức kiểm toán, ngành sẽ có sự điều chỉnh như thế nào để việc thực hiện kiểm toán mang lại kết quả tốt nhất, thưa ông?

Để thực hiện KHKT năm 2018 đạt chất lượng, hiệu quả, ngoài việc tiếp tục thực hiện lồng ghép KHKT, tránh trùng lặp trong kiểm toán tại từng đầu mối, đơn vị được kiểm toán, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã có nhiều chỉ đạo đổi mới mang tính đột phá về phương án tổ chức kiểm toán năm 2018 nhằm đưa hoạt động kiểm toán vào thực chất, rút ngắn thời gian kiểm toán và phục vụ tốt nhất các hoạt động giám sát của Quốc hội, công tác chỉ đạo điều hành của Chính phủ, đồng thời cũng phù hợp với đặc thù hoạt động của KTNN trong năm 2018. Nổi bật là:

Toàn ngành sẽ tập trung triển khai kiểm toán để kết thúc kiểm toán tại các đơn vị trước ngày 10/11/2018 và phấn đấu phát hành báo cáo kiểm toán trước ngày 31/12/2018.

Ưu tiên bố trí thời gian và nhân lực triển khai kiểm toán sớm, chậm nhất là đợt 2 đối với các cuộc kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương để kịp thời cung cấp thông tin cho Hội đồng nhân dân địa phương phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2017 theo quy định. Trong đó, bố trí nhân lực kiểm toán đảm bảo chất lượng để rút ngắn thời gian kiểm toán tại các cơ quan tài chính tổng hợp; dành thời gian cho thực hiện kiểm toán thu, chi ngân sách xuyên suốt theo các chuyên đề tại các đơn vị dự toán và ngân sách cấp huyện trên nguyên tắc luân phiên, không kiểm toán tại một đơn vị dự toán hoặc ngân sách cấp huyện liên tục trong hai năm.

Sắp xếp kiểm toán viên tham gia kiểm toán luân phiên theo từng đợt kiểm toán để thực hiện đầy đủ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả các công việc trước, trong và sau kiểm toán nhằm rút ngắn khoảng cách thời gian giữa 2 đợt kiểm toán liền kề và bố trí đầy đủ công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn theo kế hoạch của ngành và các nhiệm vụ khác của ngành. Trong đó, toàn ngành ưu tiên, bố trí thời gian và nhân lực phục vụ công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội ASOSAI 14 dự kiến từ ngày 16/9/2018-22/9/2018.

Từ năm 2018, CC-VC ngành KTNN sử dụng đồng phục mới

Tổ chức xây dựng đề cương kiểm toán cho các cuộc kiểm toán chuyên đề, kiểm toán hoạt động, kiểm toán chương trình dự án có phạm vi kiểm toán rộng, liên quan đến nhiều bộ, cơ quan trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, tổ chức tài chính - ngân hàng để đảm bảo triển khai thực hiện thống nhất và hiệu quả.

Bước sang năm 2018, xin ông chia sẻ một đôi điều với toàn thể cán bộ, kiểm toán viên trong ngành?

Năm 2017 khép lại với nhiều dấu ấn thành công, ghi nhận những bước chuyển mình rõ rệt của KTNN về kết quả hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ. Bước sang năm 2018, với niềm tin và hy vọng mới khi KTNN có trang phục mới, trụ sở mới và sẽ trở thành chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021, tôi mong rằng, mỗi cán bộ, công chức, người lao động của KTNN tiếp tục phát huy tinh thần, trách nhiệm và truyền thống đoàn kết, gắn bó để cùng với tập thể lãnh đạo KTNN triển khai hoàn thành xuất sắc kế hoạch hoạt động năm 2018, góp phần xây dựng KTNN ngày càng vững mạnh, xứng đáng với sự tin tưởng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó. Cuối cùng, nhân dịp đầu xuân Mậu Tuất, tôi gửi lời chúc tới toàn thể cán bộ, công chức, người lao động KTNN năm mới mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công!■

Trân trọng cảm ơn ông! Xin chúc ông tiếp tục gặt hái nhiều thành công trong năm mới!

ĐINH HIỀN ***(thực hiện)***

Kiểm toán Nhà nước để lại nhiều dấu ấn quan trọng trong bức tranh kinh tế xã hội năm 2017

Trò chuyện với TS. NGUYỄN ĐỨC KIÊN - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội

Xin chào ông! Chúng ta đã bước sang năm 2018 với rất nhiều kỳ vọng. Nhìn lại năm 2017, ông ấn tượng với những điểm sáng nào trong bức tranh kinh tế Việt Nam?

Tôi cho rằng, bức tranh kinh tế Việt Nam năm 2017 thiên về màu sáng nhiều hơn.

Trước hết, nếu xét về số lượng thì năm qua chúng ta đã đạt và vượt trên cả 13 tiêu chí, trong đó có nhiều tiêu chí không nghĩ tới như tăng trưởng GDP đạt 6,81%, xuất khẩu, nông nghiệp, du lịch. Có thể nói, kinh tế vĩ mô trong năm 2017 tương đối thuận lợi.

Thứ hai, cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng thông qua các công cụ như thanh tra, kiểm toán, kèm theo cách xử lý quyết liệt đã tạo thêm niềm tin cho giới đầu tư và các loại hình DN.

Thứ ba, thành công trong điều hành chính sách tiền tệ ở khía cạnh xây dựng cơ chế, chính sách, hành lang pháp lý như: Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng có hiệu lực; sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín dụng… Cùng với đó là một tín hiệu rất thị trường khi Chính phủ bắt đầu chấp nhận điều hành

kinh tế theo các nguyên tắc của nền kinh tế thị trường, không có sự can thiệp hành chính.

Thưa ông, con số 6,81% tăng trưởng GDP đã khiến không ít chuyên gia kinh tế có cảm giác ngỡ ngàng. Ông bình luận như thế nào về điều này?

Thực ra trong năm qua, mặc dù tốc độ tăng trưởng GDP vượt chỉ tiêu đề ra nhưng chúng ta chưa có cảm nhận tăng trưởng kinh tế giúp nâng cao chất lượng đời sống người dân, bởi tăng chủ yếu do khối ngoại. Ba trụ cột góp phần cho tăng trưởng kinh tế năm 2017 là các DN FDI, dệt may, da giày và nông sản.

Đối với các DN FDI, ngay từ quý II, xuất khẩu của Samsung đã khởi sắc, đặc biệt trong những tháng cuối năm 2017, xuất khẩu của các DN FDI tăng vọt. Lĩnh vực dệt may, da giày năm qua vẫn giữ tốc độ tăng trưởng tốt. Còn với thị trường nông sản, xuất khẩu của ngành này vượt xuất khẩu dầu thô. Cộng đồng kinh tế ASEAN mở cửa đã mang lại cho Việt Nam nhiều thuận lợi mà trước đó chúng ta chưa hình dung được, chẳng hạn xuất khẩu rau quả sang thị trường Trung Quốc tăng đột biến với 41%. Hàng hóa bán lẻ trong nước tăng cao cũng góp phần cho tăng trưởng. Đơn cử, việc hạ giá mặt hàng ô tô trong 6 tháng cuối năm đã kích thích sức mua của thị trường, góp phần tăng nhu cầu tiêu dùng trong nước.

Tuy nhiên cũng phải nhìn nhận rằng, với các DN FDI, chúng ta chỉ hưởng lợi từ thu nhập của người lao động; lĩnh vực dệt may, da giày chỉ được phần gia công. Mặc dù ngành nông nghiệp tăng về số lượng nhưng tỷ trọng lại giảm dần. Chính vì thế, đóng góp của nông nghiệp vào NSNN ngày càng giảm. Tất cả những biểu hiện trên cho thấy, cơ cấu của nền kinh tế Việt Nam chưa đạt tới mức hiệu quả.

Tôi cho rằng, sang năm 2018 - 2019, chúng ta không chỉ đánh giá

chỉ số GDP (tổng sản phẩm quốc nội) mà còn phải lưu ý chỉ số GNP (tổng sản phẩm kinh tế quốc dân). Qua GNP, chúng ta sẽ thấy bức tranh rõ nét hơn về chất lượng của nền kinh tế. Với tốc độ tăng trưởng chủ yếu dựa vào DN FDI như hiện nay, khi khối ngoại rút, lợi nhuận chuyển về công ty mẹ thì chỉ số GNP sẽ thấp hơn GDP.

Bên cạnh những điểm sáng, kinh tế Việt Nam còn vấn đề nào cần tiếp tục phải giải quyết trong năm 2018 cũng như các năm tiếp theo, thưa ông?

Nhìn một cách thẳng thắn, nếu tách các DN FDI và chỉ phân tích tỷ trọng đóng góp của các DN trong nước, bao gồm cả DNNN và DN tư nhân so với tỷ trọng đóng góp trong nền kinh tế, chúng ta thấy có những biểu hiện rất đáng lo ngại.

Thứ nhất, về tổng thu ngân sách, một mình Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel đã đóng góp tới 60% lợi nhuận so với tổng lợi nhuận nộp NSNN của toàn bộ DNNN, trong khi khu vực này nắm giữ lượng vốn hơn 1 triệu tỷ đồng, tổng tài sản hơn 5 triệu tỷ đồng. Ở đây là tỷ suất lợi nhuận/vốn, chứ không phải khái niệm rất mập mờ là nộp NSNN. Nộp NSNN bao gồm những khoản thuế và các khoản chính sách khác phải nộp. Nếu DN Việt Nam không làm mà DN FDI làm thì họ cũng phải nộp bằng đó cho NSNN. Cho nên, khái niệm nộp NSNN bây giờ phải tách bạch ra.

Thứ hai, thu NSNN trong năm qua vượt khoảng 70.000 tỷ đồng, nhưng vượt là do dự toán thu chưa sát hay do tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế? Đây là yếu tố phải làm rõ, bởi trong thực tế, tình trạng nợ đọng thuế còn nhiều, thậm chí có những khoản thuế phải trình Quốc hội miễn giảm do không có khả năng thu. Bên cạnh đó, phải nêu cao kỷ luật chi ngân sách, tuyệt đối không được vượt dự toán chi.

Thứ ba, năm 2017, giải ngân vốn đầu tư công mới đạt khoảng 82-84% nhưng tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế đã đạt 6,81%. Điều đó cho thấy, khả năng của nền kinh tế có thể đạt tăng trưởng tới 7% hoặc cao hơn nếu Chính phủ điều hành tốt ngay từ đầu năm để giải ngân vốn đầu tư công như một cú huých mồi thu hút đầu tư vào sản xuất. Năm 2018, chúng ta phải khắc phục điều này.

Thứ tư, tái cơ cấu DNNN trong năm 2017 chỉ đạt 50%. Phải nói một cách rất thẳng thắn, qua vụ thoái vốn nhà nước tại Vinamilk và Sabeco, chúng ta có một bài học cho Bộ Tài chính, đặc biệt là SCIC. Một DN mới thành lập 2,5 tháng như Thai Beverage mà mua được 54% cổ phần của Sabeco thì rõ ràng chúng ta đã chập chững để cho những DN nước ngoài vào khống chế thị trường, nếu không cẩn thận sẽ giống bài học của thị

trường bán lẻ Việt Nam. Ở đây, yếu kém về nghiệp vụ thể hiện rõ khi chúng ta không kết nối được việc Thai Beverage mua cổ phần của Sabeco với cổ phiếu của Thai Beverage trên thị trường. Như vậy, mục tiêu thoái vốn nhà nước tại Vinamilk và Sabeco liệu có hoàn thành nếu xét trên 5 tiêu chí quản trị DN mà OECD đưa ra: chiến lược phát triển DN, chiến lược phát triển thị trường, công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực và chế độ tiền lương? Ngoài ra, chúng ta cũng không có kế hoạch về việc sử dụng số tiền thu về đó.

Thứ năm, tăng trưởng chủ yếu của năm 2017 là do xuất khẩu, trong đó 60% thành công của xuất khẩu dựa vào Samsung Galaxy. Như vậy, bức tranh sản xuất đang có vấn đề.

Thứ sáu, nền kinh tế Việt Nam bắt đầu có sự dịch chuyển trong 2017, song điểm yếu của nền kinh tế vẫn là tăng trưởng nhờ đầu tư, tăng đầu tư lại chủ yếu qua tăng tín dụng, còn tăng từ các nhà đầu tư là rất khó.

Với nền tảng của năm 2017 như vậy, kinh tế Việt Nam sẽ đón đợi những gì trong năm 2018, thưa ông?

Tôi cho rằng, trong năm 2018, thuận lợi là chủ đạo, còn khó khăn vẫn tương tự như năm 2017. Tại sao nói thuận lợi là chủ đạo? Vì năm 2017, tốc độ tăng trưởng GDP đạt 6,81% nhưng Nghị quyết của Đảng và Quốc hội giao cho Chính phủ vẫn là mức tăng trưởng từ 6,5% cho đến 6,7%. Điều đó có nghĩa, năm 2018 là năm đầu tiên chúng ta không xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội theo quan điểm của nền kinh tế kế hoạch hóa, tức năm sau phải cao hơn năm trước. Mặc dù có nhiều thuận lợi, song chúng ta vẫn đặt tốc độ tăng trưởng kinh tế của năm 2018 tương đương năm 2017 là bởi hướng tới mục tiêu chất lượng tăng trưởng cao hơn tốc độ tăng trưởng, để nền kinh tế có thể tự điều chỉnh trước những cú sốc của kinh tế thế giới mà không cần đến sự can thiệp hành chính, lấy nguồn lực của Nhà nước để hỗ trợ như năm 2009. Đấy là điểm quan trọng nhất.

Hiện nay, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư (ICOR) của nền kinh tế đang ở mức 5 là rất nguy hiểm. Chúng ta phải giảm chỉ số này tiệm cận đầu 4, và dưới 4 thì càng tốt. Với chỉ số ICOR như bây giờ, Việt Nam còn quãng đường rất dài mới có thể lọt top 3 khu vực kinh tế ASEAN như yêu cầu của Thủ tướng trong việc tạo thuận lợi môi trường đầu tư, hiệu quả đầu tư cũng như nâng cao chất lượng của nền kinh tế.

Là một nhà quản lý quan tâm nhiều đến hoạt động kiểm toán, ông đánh giá như thế nào về tác động của KTNN đối với nền kinh tế xã hội trong năm qua?

Theo quan sát của tôi, trong năm 2017, KTNN đã có nhiều hoạt động rất tích cực và để lại những dấu ấn rất quan trọng trong bức tranh chung của nền kinh tế xã hội. Chẳng hạn, những phát hiện của KTNN về các sai phạm trong nhiều dự án BOT, những phân tích, đánh giá của KTNN về các DNNN, về vấn đề sử dụng vốn NSNN khi tham gia các hoạt động của nền kinh tế thị trường…

Cùng với đó, những kết luận và kiến nghị trong các báo cáo kiểm toán của KTNN đối với vấn đề kiểm toán ngân sách quốc gia là căn cứ không thể thiếu để Quốc hội đánh giá hoạt động điều hành chính sách tài khóa của Chính phủ. KTNN cũng là công cụ rất quan trọng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Theo xu hướng phát triển tới đây, tôi cho rằng, KTNN nên chuyển dần sang thực hiện nghiệp vụ có tính chất định hướng nhiều hơn. Khi các công ty kiểm toán của các thành phần kinh tế khác thực hiện kiểm toán các DN, KTNN sẽ phải kiểm toán và đánh giá lại chất lượng kiểm toán của các công ty kiểm toán đó nhằm huy động nguồn lực trong xã hội tham gia vào lĩnh vực này. Bây giờ, một mình KTNN "tả xung hữu đột" thì làm sao có thể kiểm toán hết 5 triệu tỷ đồng tài sản của khối DNNN, cũng như hơn 100 đầu mối chi trực tiếp đối với vấn đề kiểm toán chi ngân sách.

Thêm vào đó, hiện nay, các DN FDI vẫn thường thuê các công ty kiểm toán nước ngoài vào kiểm toán. Tuy nhiên, liệu báo cáo kết quả kiểm toán của các công ty đó có phù hợp với luật pháp Việt Nam? Bởi vậy, KTNN có thể rà soát lại và đưa ra những đánh giá đối với các kết quả kiểm toán này. Trong năm 2018, KTNN đã có thể bắt đầu chuyển sang một định hướng mới để trong vòng 3 năm, tức là hết năm 2020, ngành sẽ bước vào giai đoạn mới một cách vững vàng.■

Trân trọng cảm ơn những chia sẻ của ông! Kính chúc ông và gia đình một năm mới vạn sự như ý!

XUÂN HỒNG ***(thực hiện)***

Tản mạn về kinh tế năm 2017

TS. NGUYỄN SĨ DŨNG
Nguyên Phó chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội

Rất ấn tượng là cảm nhận chung về các thành tựu kinh tế của năm 2017. Lần đầu tiên sau nhiều năm, GDP đạt ở mức cao là 6,81%. Nông nghiệp đã có bước phục hồi mãnh mẽ sau khi gặp nhiều khó khăn trong năm 2016. Tăng trưởng nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 2,94% trong năm 2017 này.

Những thành tựu này là khá bất ngờ so với cảm nhận chung về nền kinh tế. Thì ra, cảm nhận về một nền kinh tế bằng các giác quan của con người là không mấy chính xác. Các giác quan có thể nói một đường, mà các số liệu thống kê lại nói một nẻo. Tin các giác quan hay tin các số liệu thống kê? Có lẽ, những người trong năm 2017 làm ăn khó khăn sẽ tin vào giác quan nhiều hơn. Nhưng những người làm ăn khấm khá lại sẽ tin vào các số liệu thống kê nhiều hơn.

Tuy nhiên, để hoạch định chính sách của một quốc gia, thì phải căn cứ vào các số liệu thống kê, chứ không phải vào các giác quan. Vấn đề là chúng ta cũng phải bảo đảm rằng các số liệu thống kê nói trên là chính xác. Và quan trọng không kém là phải lý giải được tại sao kinh tế lại đạt được mức tăng trưởng cao như vậy.

Trước hết, đạt được mức tăng trưởng cao là nhờ vào sự lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành nhanh

nhạy, sát sao. Đây quả thực là nguyên nhân không nói ra thì thiếu, nhưng nói ra thì lại thừa. Bởi vì rằng nguyên nhân này không nói ra thì ai cũng biết. Hơn thế nữa, nó còn được phân tích rất sâu sắc và toàn diện trong rất nhiều các báo cáo được đăng tải công khai trên báo chí và các phương tiện truyền thông. Nói cho thật nhiều về nguyên nhân này, không khéo vẫn chỉ bị đánh giá là "ăn theo, nói leo" mà thôi.

Thứ hai, kinh tế vĩ mô ổn định đã tạo điều kiện cho mọi doanh nghiệp, mọi người dân tính toán, làm ăn dễ dàng. Cứ nghĩ mà xem, nếu bạn kiếm được 10 đồng, mà lạm phát làm mất giá đến 20 đồng, thì tính toán làm ăn cách gì cho nổi?! Ở đây, vì sự công bằng, công lao trong việc ổn định kinh tế vĩ mô cần được chia đều cho

Chính phủ của cả hai nhiệm kỳ: cho Chính phủ đương nhiệm và cho cả Chính phủ tiền nhiệm.

Thứ ba, môi trường kinh doanh được cải thiện đã khiến cho việc làm ăn trở nên dễ dàng hơn, sức hấp dẫn đối với đầu tư cũng lớn hơn. Theo Báo cáo Môi trường kinh doanh 2018 của Worldbank, Việt Nam xếp hạng thứ 68 với 67,93 trên thang điểm 100. Như vậy, so với bảng xếp hạng năm ngoái, Việt Nam đã tăng 14 bậc từ thứ hạng thứ 82. Ở đây, cũng vì sự công bằng, công lao trong việc cải thiện môi trường kinh doanh cần được chia một phần cho Chính phủ tiền nhiệm. Chương trình cải thiện môi trường kinh doanh đã được Chính phủ tiền nhiệm thúc đẩy mạnh mẽ. Và những kết quả bước đầu cũng đã được ghi nhận. Chính phủ đương nhiệm, tất nhiên, có công lớn hơn trong lĩnh vực này. Đặc biệt, khi hàng ngàn các loại thủ tục và điều kiện kinh doanh đã được cắt bỏ. Phục vụ người dân, phục vụ doanh nghiệp đang ngày càng được khẳng định là phương châm hành động của chính quyền.

Thứ tư, tác động tích cực của chu kỳ phát triển kinh tế. Muốn hay không muốn, kinh tế phát triển theo chu kỳ. Ở chu kỳ kinh tế đi lên, mọi việc sẽ rất hanh thông, dễ dàng. Ở chu kỳ kinh tế đi xuống, mọi việc sẽ phức tạp, khó khăn. Cản trở cũng không chịu xuống, kích thích cũng chẳng chịu lên là chuyện của không chỉ chu kỳ sinh học, mà cả của chu kỳ kinh tế. Nhiều chuyên gia cho rằng chúng ta đang ở trong giai đoạn đi lên của chu kỳ kinh tế. Vấn đề chỉ là nó đi lên rồi thì nó lại đi xuống. Quan trọng là phải chuẩn bị sẵn sàng cho chu kỳ đi xuống của nó ngay từ bây giờ. Theo một vài dự đoán, thì chu kỳ kinh tế đi xuống có thể sẽ bắt đầu từ năm 2019.

Thứ năm, sự dịch chuyển của dòng đầu tư. Trung Quốc đã từ bỏ vai trò làm công xưởng của thế giới. Vai trò này có vẻ như đang được chuyển giao cho Việt Nam. Khi cơ hội đầu tư để khai thác nguồn nhân công giá rẻ ở Trung Quốc đã bắt đầu cạn kiệt, thì các nhà đầu tư của nước ngoài, đặc biệt là của Nhật Bản đang hướng tầm nhìn vào Việt Nam. Đây cũng là lý do giải thích tại sao nguồn vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài vào Việt Nam trong năm 2017 tăng cao chưa từng có. Theo một tổng giám đốc người Nhật Bản, thì giá nhân công của Việt nam đang rẻ hơn của Trung Quốc tối thiểu là 45% và đang rẻ hơn của Philippines là 25%. Xu thế này sẽ còn tiếp tục ít nhất là trong 10 năm tới. Làm công xưởng của thế giới khi chúng ta đang dư thừa lao động phổ thông không có gì là bất hợp lý cả. Vấn đề chỉ là sau khi lợi thế về lao động giá rẻ không còn, thì dòng vốn đầu tư của nước ngoài có thể sẽ đội nón ra đi. Lúc đó chúng ta có làm được như Trung Quốc hay không? Có chuyển đổi nền kinh tế gia công, lắp ráp thành nền kinh tế sáng tạo được hay không? Những câu hỏi này thực tế đang bị bỏ ngỏ. Tuy nhiên, không trả lời ngay từ ngày hôm nay, thì cũng không thể làm chủ được tương lai sau 10 năm nữa.

Cuối cùng, ngày xuân năm mới kéo dài lê thê nên là chuyện uống rượu, không nên là chuyện viết báo. Xin kết thúc bài viết ở đây với lời chúc và cũng là ước vọng rằng năm 2018 kinh tế sẽ phát triển không chỉ cao hơn, mà còn mang lại lợi ích công bằng hơn cho mọi con dân đất Việt!■

Đạt mục tiêu tăng trưởng: đâu là nỗ lực, đâu là "ơn trời"?

TS. VÕ TRÍ THÀNH
Viện Nghiên cứu và Quản lý kinh tế Trung ương

Tăng trưởng đạt mục tiêu nhưng còn nhiều điều phải suy nghĩ

Tăng trưởng kinh tế năm 2017 của Việt Nam mặc dù đã đạt mục tiêu đề ra nhưng vẫn còn nhiều điều phải suy nghĩ. Chúng ta cần nhìn nhận lại để xem mình làm được đến đâu, cái gì là do nỗ lực, cái gì là nhờ "ơn trời".

Nếu chất lượng tăng trưởng được tính theo thang điểm 10 thì tôi cho rằng, năm 2017 tăng trưởng của Việt Nam đạt điểm 6. Bởi lẽ, việc duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững phải dựa vào tăng năng suất, và phía sau đó là sáng tạo, công nghệ, kỹ năng quản trị lao động..., nhưng khi nhìn vào tốc độ này trong năm 2017 thì có thể thấy về cơ bản Việt Nam vẫn dựa trên các lợi thế vốn có như chi phí lao động thấp, hay những lợi thế so sánh khác. Điều này phản ánh rất rõ qua động lực tăng trưởng chủ yếu là lĩnh vực công nghiệp chế biến định hướng xuất khẩu, sự phục hồi của nông nghiệp và một số lĩnh vực dịch vụ như du lịch, phân phối bán lẻ. Mặc dù năng suất lao động có tăng lên, song để đạt được mục tiêu ban đầu thì tổng vốn đầu tư xã hội trên GDP chỉ khoảng 32%. Đến nay, mục tiêu tăng trưởng đã đạt được nhưng tổng vốn đầu tư xã hội lại lên thành 34%.

Năm 2017, một loạt các chỉ tiêu như: tốc độ tăng trưởng xuất

khẩu, giải ngân vốn đầu tư FDI hay VN-Index... đã đạt được kết quả khá xa so với dự báo. Tuy nhiên, ở một phương diện khác, chúng ta cần xem xét kỹ để thấy thực chất nó phản ánh điều gì. Theo tôi, có 3 vấn đề cần nhìn nhận rõ:

Một là, tốc độ tăng trưởng của Samsung tăng vọt và Formosa đã quay lại sản xuất với 1,5 triệu tấn thép... Đây là những điều không bình thường trong kinh doanh, không thường xuyên diễn ra trong nền kinh tế.

Hai là, sự tăng trưởng này có liên quan đến chu kỳ kinh tế thế giới, bởi dù chưa phải đột phá nhưng sau 10 năm kinh tế thế giới đang đi vào chu kỳ tích cực hơn. Với độ mở cao của thị trường, Việt Nam đã ảnh hưởng theo hướng tích cực.

Ba là, vấn đề điều hành của Nhà nước có mặt đã làm được nhưng có mặt cũng còn phải suy nghĩ. Mặt làm được là quyết tâm hành động của Chính phủ trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và DN cảm nhận được việc này. Còn mặt chưa được là cách điều hành vẫn mang tính mệnh lệnh, chỉ huy, đôi khi sự đòi hỏi ở chính sách không đem lại nhiều hiệu quả về chất lượng mà vẫn chỉ tăng về số lượng.

Việt Nam là nước đang phát triển nên cần sự tăng trưởng cao để bắt kịp với các nước có trình độ cao hơn. Thế nhưng, sự tăng trưởng ấy phải song hành cùng chất lượng, năng suất, đổi mới sáng tạo, nâng cao kỹ năng quản trị lao động. Trong bối cảnh hiện nay, nếu muốn thay đổi để tăng trưởng cao hơn, Nhà nước cần thay đổi cách điều hành. Theo đó, chúng ta cần nhất quán tập trung vào các mục tiêu cải cách, tái cấu trúc nền kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô.

Thời điểm này, Chính phủ đã kiên định với mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô cùng với sự uyển chuyển trong điều hành, nhiều điểm trừ trước đó đã được cải thiện. Song, điều tôi mong muốn hơn nữa là sự phối hợp giữa chính sách tài khoá và tiền tệ.

Năm 2017 là một trong số ít những năm Chính phủ đạt được tất cả các mục tiêu đề ra. Theo tôi, nguyên nhân của thành tích này một phần xuất phát từ việc các

mục tiêu được đặt ra ngày càng mang tính định hướng, dự báo, chỉ dẫn cao hơn một con số, để buộc chặt cách thức điều hành cải cách. Tuy vậy, bên cạnh những chỉ tiêu được đặt ra một cách hợp lý, Nhà nước cần xem xét kỹ lưỡng hơn về chính sách cũng như tính toán các kịch bản khác nhau nhằm thích ứng với trung hạn và dài hạn. Tôi vẫn muốn nhấn mạnh rằng, chúng ta không nên chỉ chăm chăm nhìn vào các chỉ tiêu.

Năm 2018, kinh tế vẫn phát triển nhưng khó tạo đột phá

Kinh tế Việt Nam hiện nay đang rất mở nên sẽ phụ thuộc nhiều vào kinh tế thế giới. Trong năm tới, kinh tế thế giới được dự báo vẫn theo chiều hướng tích cực nhưng sẽ không đạt được mức độ lớn như năm 2017 so với năm 2016. Bên cạnh đó, thế giới cũng sẽ đối mặt với nhiều rủi ro bất định lớn. Cụ thể như: thị trường chứng khoán một số nước dẫn đầu thế giới sẽ có sự điều chỉnh vào cuối năm 2018, đầu 2019; giá bất động sản một số nước như Malaysia, Úc, Trung Quốc giảm khá mạnh; chính sách của Mỹ và một số nước thay đổi, bất định và bảo hộ song phương; bất bình đẳng xã hội vẫn gia tăng; Trung Quốc với khoản nợ 300% GDP; địa chính trị, bất ổn trên biển Đông…

Năm 2017, chúng ta đạt được mức tăng trưởng 6,81% nhờ vào bước nhảy sản xuất, xuất khẩu của Samsung, lợi thế này sang năm cũng có thể có nhưng xác suất không quá cao. Mặt khác, tăng trưởng kinh tế Việt Nam vẫn phụ thuộc vào một số khu vực như chế biến chế tạo, bất động sản, dịch vụ... Các ngành này trong năm tới có thể vẫn phát triển nhưng khả năng bứt phá mạnh mẽ, tăng mạnh như năm 2017 là không nhiều. Chính vì thế, mục tiêu tăng trưởng 2018 từ 6,5 - 6,7% vừa được Quốc hội thông qua vẫn thể hiện một sự thận trọng nhất định. Tôi cho rằng, năm 2018 nước ta có thể đạt được mục tiêu này, song nền kinh tế có khả năng gặp rủi ro từ bên ngoài, cụ thể như vấn đề địa chính trị. Đối với bên trong, Việt Nam phải xử lý hài hoà giữa tăng trưởng trong ngắn hạn và tái cấu trúc thể chế.

Với mức độ hội nhập như hiện nay, việc đầu tư ở Việt Nam sẽ không chỉ là khai thác tầng lớp trung lưu đang tăng mạnh, mà còn tiềm năng lớn tương tác với các nước khác nhờ độ mở của thị trường, thông qua các hiệp định đã và đang ký kết. "Sân chơi" không chỉ rộng mà còn nhiều, kèm theo đó là các lĩnh vực hấp dẫn theo xu hướng mới như Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Lực lượng dẫn dắt thị trường từ khối khởi nghiệp sáng tạo sẽ mang tới những bước đột phá khó có thể biết trước. Còn các ngành truyền thống như công nghiệp chế biến chế tạo hướng đến xuất khẩu, dịch vụ, bất động sản... dù có thể phát triển nhưng khó tạo được đột phá như năm 2017. Liên quan đến câu chuyện chứng khoán, việc đẩy nhanh xử lý nợ xấu, các ngân hàng yếu kém, lành mạnh hoá ngân hàng theo hệ thống basell 2 cũng khiến cho một số định chế ngân hàng trở nên hấp dẫn hơn.■

Nguyễn Ly ***(ghi)***

Tín dụng đóng góp như thế nào cho tăng trưởng GDP 2017?

TS. TRƯƠNG VĂN PHƯỚC - Quyền Chủ tịch Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia trả lời phỏng vấn báo chí về vấn đề tăng trưởng kinh tế và tín dụng năm 2017, triển vọng năm 2018.

Tăng trưởng kinh tế của Việt Nam năm 2017 là một câu chuyện gây nhiều bất ngờ so với những dự báo trước đây. Ông đánh giá như thế nào về điều này?

Tôi đang có sự so sánh giữa chỉ số tăng trưởng GDP với điểm số của một cậu học trò nghèo. Học trò luôn mơ ước điểm cao và phải nỗ lực hết sức để đạt được mục tiêu đặt ra chứ không nên quá tự ti, mặc cảm. Thực tế, ngay từ đầu năm, chúng tôi vẫn tin rằng GDP có thể đạt được 6,6 - 6,7% và con số chốt đến thời điểm này là 6,81%.

Kết quả đạt được của tăng trưởng kinh tế năm nay có nhiều đóng góp từ công nghiệp chế biến chế tạo, xuất khẩu, du lịch, nông nghiệp. Nhiều chính sách của Chính phủ trong mấy năm vừa qua đã giúp thay đổi môi trường kinh doanh tốt hơn. Đây cũng là thời điểm kinh tế thế giới vượt qua khó khăn nên tác động tích cực đến tăng trưởng của Việt Nam.

Năm 2017, nhiều người kỳ vọng tín dụng sẽ tăng trưởng mạnh để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Nhưng thực tế cho thấy, tỷ lệ tăng trưởng tín dụng không đạt mức nới room là 21%, trong khi tăng trưởng kinh tế vẫn đạt kế hoạch. Ông nhận định như thế nào về hiện tượng này?

Từ giữa năm 2017, chúng ta đã hy vọng tăng trưởng tín dụng trên 20%. Khi đó, tăng trưởng GDP còn khó khăn, nhiều người lo ngại không đạt được mục tiêu đề ra là 6,7%. Tín dụng có đóng góp cho tăng trưởng GDP nhưng không phải yếu tố quan trọng nhất. Năm 2017, tín dụng chỉ tăng 18,17% trong khi GDP vẫn đạt 6,81%, điều đó cho thấy tín dụng có đóng góp xứng đáng song không phải là nhân tố quyết định cho tăng trưởng.

Vấn đề ở đây là chất lượng của dòng vốn tín dụng như thế nào? Thời gian qua, chúng ta đã điều chỉnh nhưng vẫn lo ngại vốn tín dụng đi vào chứng khoán và nhà đất quá nhiều. Thực tế, việc tín dụng vào chứng khoán và bất động sản đều có tính hai mặt. Cần công tâm để nhìn nhận rằng, dòng vốn tín dụng vừa qua đã hâm nóng thị trường bất động sản và xử lý nợ xấu đạt kết quả tốt. Chứng khoán cũng là kênh tăng trưởng gián tiếp cho kinh tế. Vốn FDI, FII vào Việt Nam cũng tương đối lớn. Tương quan giữa tín dụng và lạm phát có nhiều nhân tố, tăng trưởng tín dụng 18,17% cùng với sự quản lý tốt để vốn đi vào các kênh sản xuất kinh doanh có thể xem là thành công của chính sách tiền tệ.

Ở mặt còn lại, một số nơi vẫn chưa thực sự thông suốt trong khả năng tiếp cận vốn của DN. Cần quan tâm đến việc mở rộng cơ hội để các DN nhỏ và vừa tiếp cận được vốn tín dụng nhiều hơn trong bối cảnh tài sản đảm bảo thế chấp còn hạn chế, trình độ tiếp cận công nghệ không đồng đều... Hiện nay, cộng đồng DN Việt Nam, nhất là khối DN nhỏ và vừa xuất hiện ngày càng đông đảo, bởi vậy chỉ cần các chính sách thực sự có hiệu quả thì chắc chắn đây sẽ là động lực cho tăng trưởng kinh tế, giải quyết vấn đề lao động, việc làm...

Ông đánh giá như thế nào về thành tích dự trữ ngoại hối của Việt Nam đạt mức cao nhất trong lịch sử và cao hơn so với dự báo của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF)?

Trước hết, dự trữ ngoại hối phản ánh ý tưởng sâu sắc hơn con số, đó là một nền kinh tế mở, các dòng vốn đầu tư trực tiếp, đầu tư gián tiếp và rất nhiều vấn đề khác. Điều này thể hiện niềm tin của các nhà đầu tư đối với Việt Nam.

Thứ hai, ở trong nước, về cán cân vãng lai, nhất là xuất nhập khẩu, mục tiêu của Việt Nam đặt ra là nhập siêu ở mức vừa phải nhưng thực tế năm 2017 nước ta lại xuất siêu. Thật ra, 45-50 tỷ USD là mức chúng ta mong muốn vào những năm 2019 và 2020, còn năm 2017, dự trữ ngoại hối đạt được mức kỷ lục như vậy bởi có rất nhiều nhân tố hỗ trợ. Năm 2017, Ngân hàng Nhà nước dự trữ ngoại tệ ở mức trên 10 tỷ USD. Tôi cho rằng, với nền kinh tế như Việt Nam, mức dự trữ ngoại hối như vậy đã tạo niềm tin rất lớn cho cộng đồng DN trong nước và quốc

tế. Đó cũng là một lợi thế khi chúng ta hoạch định chính sách, kể cả tỷ giá hối đoái, lãi suất, thị trường vốn… có thêm nhiều cơ hội để thu hút vốn bên ngoài.

Có một hiện tượng rất thú vị là năm nay Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED) đã tăng lãi suất 3 lần, thế mà đồng USD lại mất giá bình quân 7% trong rổ tiền tệ. Điều này có thể được giải thích bằng chủ trương hạn chế nhập siêu của Mỹ. Tổng thống Donald Trump từng tuyên bố mong muốn một đồng USD yếu như là công cụ để thực hiện việc cân bằng cán cân thương mại. Trong bối cảnh đó, ở Việt Nam, đồng USD tăng xấp xỉ 1,4% đã góp phần tạo ra lợi thế cho sức cạnh tranh của hàng xuất khẩu Việt Nam.

Thời gian qua, chúng ta nhắc khá nhiều đến việc giảm lãi suất nhưng thực tế đã không như mong đợi. Theo ông, xu hướng lãi suất năm 2018 sẽ như thế nào?

Lãi suất bao giờ cũng có tham chiếu mang tính quyết định, đó là lạm phát. Trong vài năm trở lại đây, lạm phát được kiềm chế ở mức thấp trong khi tăng trưởng đạt mức cao, nó thể hiện một cách rất rõ nét về ổn định kinh tế vĩ mô. Dĩ nhiên, với một nền kinh tế mà sức cạnh tranh còn yếu kém như Việt Nam, chi phí cho sản xuất là một yếu tố quan trọng. Mọi người đều hy vọng giảm lãi suất, nhưng thời gian vừa qua, lãi suất giảm không như mong đợi. Có nhiều lý do khách quan như: nợ xấu hệ thống ngân hàng còn cao, các ngân hàng phải trích lập dự phòng, lấy lợi nhuận của mình để bù đắp cho vốn bị mất do nợ xấu nên lãi suất khó giảm... Thực tế, lãi suất cho vay đã giảm và lãi suất cho vay giảm nhanh hơn lãi suất huy động, bởi chúng ta có nhu cầu vốn lớn. Thị trường bất động sản đã phục hồi nên người dân không chỉ đơn thuần gửi tiết kiệm mà đầu tư vào lĩnh vực này; thị trường chứng khoán cũng tăng trưởng ngoạn mục... Vì những yếu tố đó, tôi cho rằng, mặc dù lạm phát thấp nhưng lãi suất giảm chưa như mong đợi.

Sang năm 2018, kinh tế thế giới đã có sự phục hồi nhưng chưa thực sự vững chắc nên chính sách tiền tệ của các nước rất dè dặt. Điều quan trọng là, để kiểm soát lạm phát nước ta cần thị trường hóa giá dịch vụ công. Trong mấy năm trở lại đây, Chính phủ đã có nhiều kinh nghiệm về việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế, giáo dục, giá điện… Nói như vậy để thấy rằng, lãi suất năm 2018 có điều kiện để giảm thêm nhưng không nhiều, bởi mức tăng trưởng kinh tế đặt ra cho năm nay tuy thấp hơn mức thực hiện năm 2017, nhưng so với thế giới thì vẫn cao, cầu tín dụng nội địa vẫn rất lớn. Năm 2018, lãi suất có thể ổn định hoặc giảm mức độ nhỏ.

Ông nhận định như thế nào về kịch bản tín dụng trong năm 2018? Nhìn từ góc độ của Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia, ông thấy những rủi ro nào trong năm nay có thể ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế và hệ thống tài chính?

Theo tôi, mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô vẫn là quan trọng nhất. Trong năm 2018, chúng ta nên chủ trương tập trung chỉ đạo tăng cường sản xuất kinh doanh, tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư trên nền tảng ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát. Chúng tôi tính toán và thấy rằng, trong vài năm tới, nếu kinh tế thế giới vẫn như hiện nay thì mức tăng tín dụng của Việt Nam từ 18-20% sẽ không áp lực nhiều cho ổn định vĩ mô. Bởi, đối với Việt Nam, nguồn vốn cho đầu tư vẫn là một nhân tố quan trọng để tăng trưởng kinh tế. Dĩ nhiên, cũng cần lưu tâm đến việc làm sao để dòng vốn tín dụng đi vào các ngành nghề sản xuất, kinh doanh, đừng để lạc vào những thị trường tạo ra cơn sốt. Cụ thể như đối với bất động sản, chứng khoán, việc phân bổ mức độ tín dụng như thế nào, liều lượng bao nhiêu trong tương quan với các thị trường khác là vấn đề cần lưu ý. Ngân hàng Nhà nước sẽ phải tính toán được rủi ro khi đồng tiền đi vào các thị trường này để đảm bảo chỉ số an toàn trong tín dụng theo các chuẩn

Trong năm 2018, chúng ta nên chủ trương tập trung chỉ đạo tăng cường sản xuất kinh doanh, tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư trên nền tảng ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát. Chúng tôi tính toán và thấy rằng, trong vài năm tới, nếu kinh tế thế giới vẫn như hiện nay thì mức tăng tín dụng của Việt Nam từ 18-20% sẽ không áp lực nhiều cho ổn định vĩ mô. Bởi, đối với Việt Nam, nguồn vốn cho đầu tư vẫn là một nhân tố quan trọng để tăng trưởng kinh tế.■

mực quốc tế. Đây là bài toán khó khăn, nhưng chúng ta đã có kinh nghiệm nên chỉ cần áp dụng các công cụ phù hợp để điều tiết nguồn và đưa các dòng vốn đi đúng hướng.

Nói về những rủi ro, theo tôi, Việt Nam có thể gặp một số khó khăn khi đang phụ thuộc vào xuất khẩu, mà xuất khẩu lại phụ thuộc vào chính sách thương mại của các quốc gia, nhất là Mỹ. Còn lại, những vấn đề trong nội tại của nền kinh tế như công nghệ lạc hậu, năng suất lao động thấp, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế… tuy có chuyển biến nhưng chưa thực sự đột phá.

Về dài hạn, dưới tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra, lợi thế cạnh tranh giữa các nước sẽ thay đổi nhanh hơn theo chiều hướng các nước có trình độ công nghệ cao sẽ được hưởng lợi nhiều nhất, trong khi lợi thế về lao động giá rẻ và khai thác tài nguyên sẽ giảm. Do đó, Việt Nam cần tận dụng thời cơ từ nền tảng công nghệ do cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 mang đến nhằm tránh nguy cơ bị tụt lại phía sau.

Về hệ thống tài chính hiện nay của nước ta, tôi không gọi đó là rủi ro mà gọi là khuyết tật, căn bệnh chữa hơi chậm. Những căn bệnh này đã được nhắc tới từ khá lâu, bao gồm: sự mất cân đối trong thị trường tài chính, sự phát triển thiếu hài hòa giữa thị trường tiền tệ và thị trường vốn. Có lẽ, đã đến lúc Việt Nam phải suy nghĩ tới việc mở cửa thị trường tài chính ở mức độ vừa phải, kèm theo việc thiết kế hệ thống chính sách thích ứng với độ mở ấy.■

Thùy Lê *(thực hiện)*

Lãi suất ổn định - thành tích ấn tượng trong điều hành chính sách tiền tệ năm 2017

TS. NGUYỄN TÚ ANH
Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ, Ngân hàng Nhà nước trả lời phỏng vấn Đặc san Kiểm toán.

Thưa ông, năm 2017 vừa khép lại, ông bình luận như thế nào về vấn đề điều hành chính sách tiền tệ của chúng ta trong năm qua?

Tôi cho rằng, năm 2017 là một năm có nhiều yếu tố thuận lợi và bất lợi đan xen. Chính sách tiền tệ đã được điều hành một cách linh hoạt, chủ động để nắm bắt các yếu tố thuận lợi và hạn chế những yếu tố bất lợi đối với nền kinh tế. Thành công trong điều hành chính sách tiền tệ thể hiện trên các góc độ:

Thứ nhất, kiềm chế được lạm phát trong bối cảnh Nhà nước tiếp tục điều chỉnh tăng giá dịch vụ y tế, giáo dục, xăng dầu. Năm 2017, lạm phát trung bình đạt 3,53% - dưới mức 4% như Nghị quyết Quốc hội đề ra. Thành công lớn nhất của điều hành lạm phát không phải ở con số, mà quan trọng nhất là neo giữ được kỳ vọng về lạm phát trong lâu dài. Quá trình kiên trì thực hiện mục tiêu kiểm soát lạm phát cho đến nay đã bắt đầu đi vào tính toán của các DN, người dân. Bởi, khi kỳ vọng lạm phát ở mức thấp, mọi tính toán trở nên dễ dàng hơn, ít bất định hơn, hoạt động đầu cơ kém hấp dẫn hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động

đầu tư trung và dài hạn vào sản xuất kinh doanh.

Thứ hai, mặt bằng lãi suất ổn định và có xu hướng giảm, kỳ vọng thay đổi lãi suất là theo xu hướng giảm chứ không có kỳ vọng lãi suất tăng lên. Đây là một kết quả rất đáng ghi nhận khi nhu cầu tín dụng của nền kinh tế trong năm qua tăng cao - khoảng 19%, vượt xa tốc độ tăng của GDP danh nghĩa - khoảng 11,2%. Khi nhu cầu tăng thì hiển nhiên sẽ gây sức ép tăng

giá, ở đây là lãi suất cho vay. Tuy nhiên, lãi suất cho vay không tăng mà có xu hướng giảm. Việc mặt bằng lãi suất ổn định và có xu hướng giảm sẽ làm chi phí vốn và chi phí dự phòng rủi ro của DN giảm, môi trường kinh doanh trở nên dễ dự đoán và ít rủi ro hơn. Điều này góp phần quan trọng trong ổn định kinh tế vĩ mô.

Tuy nhiên, lãi suất cho vay còn bị ảnh hưởng bởi mức độ rủi ro của các DN. Các DN ở Việt Nam chủ yếu mới thành lập và với quy mô nhỏ nên mức độ rủi ro còn cao. Thực tế, những DN có nhiều độ tin cậy, hệ thống báo cáo rõ ràng, minh bạch thì có thể tiếp cận tín dụng với lãi suất khoảng 4-5%. Trong bối cảnh nhu cầu tín dụng tăng cao, rủi ro DN còn lớn thì ổn định được mặt bằng lãi suất là một thành tích ấn tượng của ngành ngân hàng trong năm qua.

Thứ ba, cung tín dụng đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn của nền kinh tế trong những tháng đầu năm, bù đắp sự thiếu hụt vốn đầu tư từ Nhà nước do giải ngân vốn nhà nước chậm. Hết quý II, khi tăng trưởng kinh tế chưa có dấu hiệu khởi sắc, NHNN một mặt nới lỏng một số chỉ tiêu tín dụng nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, mặt khác kiểm soát chặt chẽ tín dụng, hạn chế những tác động tiêu cực lên lạm phát cho những năm sau. Sang quý III, cán cân thương mại đảo chiều làm thặng dư thương mại tăng lên, đồng thời tạo cú huých lớn đối với tăng trưởng kinh tế. Trước các tín hiệu tích cực đó, NHNN phải tính đến những giải pháp thận trọng trong điều hành chính sách tiền tệ, vừa đảm bảo hỗ trợ đà tăng trưởng, vừa không để tín dụng tăng quá mức gây áp lực cho năm sau.

Thứ tư, ổn định về tỷ giá và gia tăng dự trữ ngoại hối. Năm 2017, dòng tiền bên ngoài đổ vào nước ta tăng mạnh ở các kênh đầu tư trực tiếp và đầu tư gián tiếp, cán cân thương mại thặng dư khoảng 2,7 tỷ USD giúp cho NHNN mua được lượng ngoại tệ lớn. Việc này, một mặt giúp dự trữ ngoại hối nhà nước tăng mạnh, mặt khác duy trì ổn định tỷ giá qua đó duy trì sức cạnh tranh cho hàng xuất khẩu. Mặc dù dòng tiền đổ vào rất lớn nhưng NHNN đã điều tiết kịp thời, duy trì tốc độ tăng tổng phương tiện thanh toán theo đúng mục tiêu đề ra. Dự trữ ngoại hối đạt con số kỷ lục từ trước đến nay (trên 51 tỷ USD) đã làm tăng niềm tin của giới đầu tư về năng lực xử lý rủi ro của Nhà nước khi thị trường bất lợi, đồng thời giúp neo giữ kỳ vọng về ổn định tỷ giá.

Chính vì sự ổn định kinh tế vĩ mô, ổn định lãi suất và tỷ giá, neo được kỳ vọng lạm phát, Tổ chức xếp hạng tín nhiệm Moody's Investors Service đánh giá nâng triển vọng của Việt Nam từ ổn định lên tích cực. Chỉ số cạnh tranh của nền kinh tế cũng tăng lên.

Bên cạnh những thành công như vậy, việc điều hành chính sách tiền tệ còn có vấn đề gì khiến ông cảm thấy băn khoăn?

Tôi cho rằng, lãi suất vừa là điểm sáng vừa là điểm vẫn còn trăn trở. Làm sao để có thể giảm thêm được lãi suất cho vay là câu hỏi khó đối với NHNN trong thời điểm này. Rất nhiều yếu tố cần phải tính đến như: làm thế nào để giảm lãi suất huy động, giảm lãi suất

cho vay khi rủi ro của DN đang cao? Hiện nay, hệ số lợi nhuận lãi suất cận biên của các ngân hàng trong nước khoảng 2,69%, thấp hơn khá nhiều so với chuẩn của thế giới - khoảng 3,5%. Do đó, không thể giảm lãi suất cho vay mà không giảm lãi suất huy động. Tuy nhiên, khi lạm phát đang ở mức kỳ vọng khoảng 4% thì lãi suất huy động ở mức 5-6% là khá phù hợp. Đồng thời, trong bối cảnh nhu cầu huy động tăng nhanh để đáp ứng nhu cầu tín dụng rất lớn của nền kinh tế thì vấn đề giảm lãi suất huy động sẽ cực kỳ thách thức, đặc biệt là khi tỷ lệ tiết kiệm trên GDP của Việt Nam đang ở mức rất thấp - chỉ khoảng 26,7% so với các nước khác gần 40%.

Muốn giảm lãi suất cho vay, chúng ta cần những giải pháp rất căn cơ. Một là, phải phát triển được thị trường vốn để giảm áp lực trên nhu cầu tín dụng từ khu vực ngân hàng. Hai là, các tổ chức tín dụng cần thực hiện nhiều giải pháp để tiết kiệm chi phí. Ba là, đẩy mạnh giải quyết nợ xấu và các tài sản bảo đảm để giải phóng số lượng tài sản khá lớn đang không sinh lời trong nền kinh tế. Bốn là, cộng đồng DN cần chú trọng hơn trong quản lý rủi ro, xây dựng hệ thống thông tin quản lý minh bạch, tin cậy, giúp các tổ chức tín dụng dễ dàng đánh giá mức độ tín nhiệm của mình.

Theo ông, những thách thức đặt ra cho quá trình điều hành chính sách tiền tệ của năm 2018 và những năm tiếp theo là gì?

Thị trường chứng khoán thế giới tăng rất nhanh trong năm 2017 - tăng 47,6% tổng vốn hóa thị trường, trong khi mức giá chung của thế giới hầu như không biến động. Lần đầu tiên, mức độ biến động của giá chứng khoán trên thế giới thấp hơn mức độ biến động của trái phiếu. Như vậy, tăng vốn hóa là do mở rộng phát hành. Sự bùng nổ quá lớn của thị trường chứng khoán làm tăng nghi ngại về khả năng dẫn đến "xì hơi" vào năm 2018 khi ngân hàng trung ương các nước bắt đầu giảm bớt các chương trình mua tài sản, tức giảm bớt việc cung tiền.■

Năm 2018 được dự báo là năm thuận lợi, khi kinh tế thế giới tiếp tục đà tăng trưởng tốt. Tuy nhiên, chúng ta cũng cần nhìn nhận những thách thức tiềm tàng đối với nền kinh tế:

Thị trường chứng khoán thế giới tăng rất nhanh trong năm 2017 - tăng 47,6% tổng vốn hóa thị trường, trong khi mức giá chung của thế giới hầu như không biến động. Lần đầu tiên, mức độ biến động của giá chứng khoán trên thế giới thấp hơn mức độ biến động của trái phiếu. Như vậy, tăng vốn hóa là do mở rộng phát hành. Sự bùng nổ quá lớn của thị trường chứng khoán làm tăng nghi ngại về khả năng dẫn đến "xì hơi" vào năm 2018 khi ngân hàng trung ương các nước bắt đầu giảm bớt các chương trình mua tài sản, tức giảm bớt việc cung tiền.

Một thách thức nữa, năm 2018, ngân hàng trung ương các nước bắt đầu xu hướng giảm nới lỏng chuyển sang chính sách thắt chặt. Cục Dữ trữ liên bang Mỹ (FED) có khả năng sẽ tăng thêm lãi suất điều hành khoảng 3 lần. Những diễn biến trên có thể gây ra một số tác động bất lợi đối với dòng vốn vào các thị trường mới nổi. Tuy nhiên, diễn biến của thị trường tiền tệ thế giới năm qua khác xa những dự đoán thông thường, đồng USD không lên giá mà còn mất giá khoảng 9%. Điều này cho thấy, thị trường tiền tệ còn nhiều yếu tố mới tiềm ẩn mà thị trường chưa tính được. Việc nắm bắt các yếu tố mới này là thách thức không nhỏ đối với điều hành chính sách tiền tệ trong năm 2018.

Bên cạnh đó, các bất ổn về địa chính trị cũng có thể gây ra những rủi ro trên thị trường thế giới về dầu khí và hàng hóa cơ bản, khiến giá cả có thể tăng.

Đối với thị trường trong nước, việc tăng giá điện cuối năm 2017 sẽ tác động trực tiếp tới lạm phát của tháng 01/2018 và tác động vòng 2 khi làm tăng chi phí các hoạt động kinh doanh khác. Thêm vào đó, cho đến nay, việc chúng ta chưa có một giải pháp rõ ràng về xu hướng giải ngân chậm vốn nhà nước cũng sẽ là yếu tố ảnh hưởng đến điều hành chính sách kinh tế nói chung và chính sách tiền tệ nói riêng.■

Chân thành cảm ơn những chia sẻ của ông!

XUÂN HỒNG ***(thực hiện)***

Những dư địa chính sách nào giúp Việt Nam thúc đẩy tăng trưởng năm 2018?

TS. NGUYỄN ĐÌNH CUNG
Viện trưởng Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương

Năm 2017, đóng góp của tăng trưởng phụ thuộc khá nhiều vào yếu tố nước ngoài, cả về phía cung lẫn phía xuất nhập khẩu. Bởi vậy, mặc dù tốc độ tăng trưởng GDP cao, nhưng tăng trưởng thu nhập quốc dân (GNI) của Việt Nam vẫn ở mức thấp. Về tổng thể, trọng tâm chính sách phải tập trung phát triển các thành phần kinh tế trong nước để thu hẹp khoảng cách với khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (FDI). Dưới đây là một số dư địa chính sách có thể giúp Việt Nam thúc đẩy tăng trưởng năm 2018 và giai đoạn 2018-2020.

Các dư địa chính sách tiền tệ

Thứ nhất, trong mấy năm qua, lạm phát chủ yếu do sự điều chỉnh giá các mặt hàng Nhà nước quản lý. Năm 2017, lạm phát ổn định ở mức thấp. Vấn đề giảm lãi suất đang được các nhà hoạch định chính sách xem là một công cụ, một dư địa. Nếu làm được điều đó, DN sẽ hưởng lợi rất nhiều. Tuy nhiên, việc này phải làm đại trà, không phải chỉ giảm cho một vài đối tượng. Trong bối cảnh lạm phát cơ bản liên tục giảm và ở mức ổn định rất thấp, lãi suất huy động có thể giảm để từ đó giảm lãi suất cho vay được không?

Thứ hai, cung tiền tệ và cung tín dụng có thể là một tác động để lạm phát, nhưng trong mấy năm qua, cung tiền tệ của Việt Nam tương đối ổn định. Thực tế cho thấy, có những nước dù cung tiền và cung tín dụng thấp nhưng lạm phát vẫn cao. Vậy, Việt Nam cần giữ tín dụng ở mức nào? Năm 2017, tín dụng khoảng 19%. Hiện nay, trong bối cảnh kinh tế vĩ mô tương đối ổn định, nước ta có thể bỏ hết những can thiệp hành chính vào thị trường như lâu nay hay không? Chẳng hạn, tác động giới hạn cung ứng tín dụng, tăng tín dụng của từng tổ chức tín dụng, bỏ các gói tín dụng chính sách không cần thiết, bỏ trần lãi suất huy động, huy động và cho vay tín dụng ngoại tệ… Đặc biệt là chính sách đối với vấn đề tỷ giá.

Thứ ba, phải tìm được giải pháp tạo nên sự khác biệt so với hiện nay trong việc xử lý nợ xấu và tái cơ cấu các ngân hàng yếu kém.

Các dư địa chính sách tài khóa

Nhiều người cho rằng, chính sách tài khóa không còn dư địa. Theo cách hiểu truyền thống, nước ta không thể tiếp tục tăng chi ngân sách để tăng bội chi. Vậy, để thúc đẩy tăng trưởng thì dư địa có thể còn ở đâu? Theo tôi, dư địa không phải là tăng thu để giảm chi và giảm nợ công như cách nhìn truyền thống mà phải giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư và giảm nợ công. Đấy là điều nên làm. Để giảm chi thường xuyên, những năm trước, chúng ta phải cắt giảm, tiết kiệm 10%, song giải pháp này gần như không có hiệu lực. Muốn nâng cao hiệu lực, hiệu quả của chi tiêu ngân sách thì phải nâng cao hiệu quả đầu tư công. Nếu vậy, trần nợ công có cần thiết phải nới hay không? Nếu cần thì nới trong điều kiện nào? Hiện nay, trần nợ công là một giới hạn tương đối ngặt nghèo của đầu tư công và thúc đẩy tăng trưởng. Thế nhưng tôi thấy, không có một cơ sở lý thuyết nào khẳng định trần nợ công cần phải giới hạn trong 65-75% hay 85%. Đây chẳng qua là một giới hạn về mặt chính trị trong cách thức quản lý của Nhà nước và cần phải có những thảo luận để thay đổi.

Báo cáo kiểm toán của KTNN từng nêu ra hàng loạt dư địa, điều quan trọng là chính sách điều hành phải có giải pháp xử lý được những vấn đề này. Cụ thể như vấn đề chịu trách nhiệm trước sai phạm. Tại các dự án đầu tư công, những hiện tượng điều chỉnh dự toán, nâng tổng mức đầu tư lên 1,5-2 lần, thậm chí có nơi tới 2,5 lần đang diễn ra tương đối phổ biến nhưng cuối cùng không ai phải chịu trách nhiệm. Điều này cũng có thể thấy rõ trong hàng loạt sai phạm của các dự án BOT mà KTNN vừa công bố. Nếu chúng ta không tìm thấy và không

> Trong năm 2018, Chính phủ cần tiếp tục tạo áp lực và trách nhiệm đối với các Bộ chuyên ngành để cắt bỏ ít nhất 1/3 đến 1/2 số điều kiện kinh doanh, loại bỏ ít nhất 1/2 số hàng hóa thuộc diện kiểm tra chuyên ngành xuất, nhập khẩu, thay đổi cơ bản cách thức quản lý nhà nước.■

áp trách nhiệm trước các sai phạm thì kỷ luật tài khóa khó có thể tìm kiếm một cách thức thiết thực để nâng cao hiệu quả đầu tư công. Những sai phạm ấy hiển hiện không phải chỉ một năm mà nhiều năm liền nhưng không được xử lý. Bởi vậy, nâng cao hiệu quả đầu tư công chính là dư địa rất lớn để thúc đẩy tăng trưởng. Phải tìm kiếm và truy trách nhiệm đối với những cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan đến các vi phạm phổ biến này.

Trong 2 năm gần đây, giải ngân vốn đầu tư công đạt mức thấp và có suy giảm. Bởi vậy, ngay từ đầu năm 2018, Chính phủ phải có các biện pháp tháo gỡ, không nên đến giữa năm mới thảo luận rồi cuối năm không giải quyết được. Cụ thể, phải tháo bỏ các vướng mắc về quy trình, thủ tục hành chính, tập trung vốn đầu tư đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ các dự án quan trọng quốc gia như Metro Sài Gòn, dự án điện ngầm tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, dự án sân bay Tân Sơn Nhất…

Một dư địa rất lớn nữa là tăng hiệu quả sử dụng vốn của khu vực DNNN và DN tư nhân trong nước. Thực tế những năm qua, hiệu quả tỷ lệ lợi nhuận/vốn đầu tư của các DN FDI cao gấp 3 lần so với DNNN và DN tư nhân, các chỉ số sử dụng vốn khác cũng cao hơn. Do vậy, đây là một dư địa rất lớn để tăng hiệu quả và năng lực cạnh tranh của các DN trong nước cũng như thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Lâu nay, DNNN đang thực hiện cải cách và cổ phần hóa nhưng những yếu kém vẫn tồn tại trong khâu quản lý. Cho nên, Nhà nước cần chú ý nhiều hơn tới các chỉ số quản lý, đặc biệt là các chỉ tiêu cải thiện hiệu quả tài chính của DNNN để từ đó có những can thiệp kịp thời. Theo tôi, ngay từ đầu năm, trên cơ sở báo cáo kiểm toán của KTNN, Chính phủ phải đặt ra yêu cầu buộc DNNN có những cải thiện về chỉ số hiệu quả tài chính. Cách thức này có thể tạo áp lực, trách nhiệm cũng như tạo động lực để các DNNN cải thiện hiệu quả sử dụng vốn.

Cần đẩy mạnh cải thiện môi trường kinh doanh và hỗ trợ phát triển DN

Những năm qua, môi trường kinh doanh của Việt Nam có cải thiện nhưng chưa nhiều. Mấy tháng gần đây, vấn đề này đã có một vài chuyển động tích cực hơn. Trong năm 2018, Chính phủ cần tiếp tục tạo áp lực và trách nhiệm đối với các Bộ chuyên ngành để cắt bỏ ít nhất 1/3 đến 1/2 số điều kiện kinh doanh, loại bỏ ít nhất 1/2 số hàng hóa thuộc diện kiểm tra chuyên ngành xuất, nhập khẩu, thay đổi cơ bản cách thức quản lý nhà nước. Nếu làm được điều này thì không những môi trường kinh doanh của Việt Nam thuận lợi và an toàn hơn mà chi phí tuân thủ của DN chắc chắn sẽ giảm đi rất nhiều, tạo niềm tin đối với cộng đồng DN.

Bên cạnh đó, cần ban hành đầy đủ các quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa để DN tuân thủ. Đây là điều rất quan trọng giúp DN tự khẳng định mình, tạo ra sự khác biệt với các DN khác. Qua đây, người tiêu dùng cũng dễ phân định DN tốt để lựa chọn sản phẩm.

Năm 2018, cần tiếp tục nỗ lực giảm chi phí cho DN. Các giải pháp cụ thể là: giảm lãi suất cho vay; giảm chi phí hậu cần (logistics); kiến nghị giảm chi phí công đoàn, chi phí bảo hiểm xã hội, chi phí trợ cấp thất nghiệp, trợ cấp thôi việc; không tăng lương theo mệnh lệnh hành chính, nếu tăng thì không vượt quá tốc độ tăng năng suất lao động. Vấn đề này nên theo sự thỏa thuận giữa người sử dụng lao động và người lao động hơn là Quyết định của Hội đồng Tiền lương quốc gia. Ngoài ra, chúng ta cũng phải tính đến việc tăng giờ, tăng số việc làm ngoài giờ, thực hiện nghiêm quy định một tổ chức, một DN bị kiểm tra, thanh tra không quá một lần trong một năm; đồng thời, thay đổi thái độ và mục tiêu kiểm tra theo hướng hỗ trợ, giúp đỡ, hướng dẫn DN tuân thủ đúng pháp luật thay vì chủ yếu để xử phạt.

Cuối cùng, Nhà nước cần khuyến khích, hỗ trợ phát triển ngành, vùng kinh tế trọng điểm. Đó là, thay đổi cách thức, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch. Chính thức hóa tối đa thương mại tiểu ngạch qua biên giới, nhất là biên giới Việt - Trung, có kế hoạch cũng như giải pháp đồng bộ để khai thác tối đa các cơ hội từ thị trường Trung Quốc, nhất là hàng nông sản, thực phẩm. Cùng với đó là cơ hội từ các thị trường khác như EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc và ASEAN. Về vùng, phải có giải pháp hỗ trợ để Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh trở thành đầu tầu tăng trưởng của cả nước. Một số nghiên cứu gần đây cho thấy, tăng trưởng năng suất lao động bình quân của khu vực TP. Hồ Chí Minh thấp hơn tăng trưởng năng suất lao động bình quân của cả nước trong khi đây đáng lẽ phải là nơi dẫn đầu. Nếu tăng trưởng của TP. Hồ Chí Minh tăng thêm 1 điểm % thì tăng trưởng của cả nước tăng được 0,23 điểm %. Bên cạnh TP. Hồ Chí Minh, Chính phủ cũng phải tiếp tục tháo gỡ các nút thắt và tạo động lực thực sự cho vùng Đông Nam Bộ và vùng động lực tăng trưởng miền Bắc.■

HỒNG NHUNG ***(ghi)***

Đối sách của Việt Nam trước những xu thế kinh tế mới

TS. VŨ THÀNH TỰ ANH
Giám đốc nghiên cứu, Chương trình giảng dạy kinh tế Fulbrigh

Kinh tế toàn cầu và khu vực đang trải qua giai đoạn "bình thường mới"

Cách mạng công nghiệp 4.0 đang làm thay đổi thế giới, thay đổi hệ thống kinh tế thương mại toàn cầu, đồng thời đặt ra những thách thức rất lớn cho các nước đang phát triển như Việt Nam, đó là tình trạng kéo giãn khoảng cách tăng trưởng giữa các quốc gia

Các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới không những chỉ xác lập các tiêu chuẩn mới mà còn có thể tạo ra những bước chuyển quan trọng trong hệ thống thương mại toàn cầu.

Nếu như trước thời điểm Việt Nam gia nhập WTO, kinh tế thế giới có tốc độ tăng trưởng khoảng 4%/năm thì đến nay, tốc độ này chỉ còn 3%. Điều đó có nghĩa là nền kinh tế thế giới đang trải qua giai đoạn mà các nhà kinh tế gọi là "bình thường mới", tăng trưởng thấp hơn đáng kể so với giai đoạn trước. Quá trình "bình thường mới" không chỉ xảy ra trên phạm vi thế giới mà còn xảy ra trong khu vực châu Á và đối với chính Việt Nam. Trước đây, tốc độ tăng trưởng trung bình của các nền kinh tế mới nổi là khoảng 8,3% thì nay chỉ còn khoảng 6,8%. Ở những nền kinh tế quan trọng nhất như Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc… tốc độ tăng trưởng đều suy giảm đáng kể trong khoảng 10 năm trở lại đây. Với một quốc gia phụ thuộc vào thị trường nước ngoài như Việt Nam, điều này chắc chắn sẽ có tác động quan trọng.

Chúng ta thấy, nền kinh tế Trung Quốc có thể tạo ra những tiềm ẩn rủi ro cho giai đoạn tới, đó là rủi ro về nợ, trong khi đa số nợ của Trung Quốc là nợ xấu. Suy giảm kinh tế từ 10-12%/năm xuống còn 6,5-6,7%/năm và nợ tăng gấp khoảng 4 lần. Những rủi ro này của Trung Quốc chắc chắn sẽ tác động tới Việt Nam, không chỉ vì Trung Quốc là đối tác kinh tế quan trọng của Việt Nam mà Trung Quốc còn là một nước láng giềng có mối quan hệ mật thiết trên nhiều lĩnh vực khác.

"Bình thường mới" là xu thế GDP tăng trưởng chậm lại, đồng thời chủ nghĩa bảo hộ và các rào cản về thương mại cũng như sự suy giảm chung về thái độ của công chúng đối với thương mại đã làm chậm tốc độ tăng trưởng trong lĩnh vực này. Là một nước phụ thuộc phần lớn vào thương mại, Việt Nam cần phải nhìn điều này như một cảnh báo để vừa hội nhập quốc tế vừa chăm lo cho thị trường nội địa. Đây là một công việc hết sức quan trọng mà các nhà làm chính sách không thể bỏ qua.

> Có một xu thế đang được dư luận nói đến rất nhiều nhưng chưa làm được bao nhiêu, đấy là xu thế của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Cuộc cách mạng này sẽ thay đổi toàn diện cách sống, cách kinh doanh, cách tương tác giữa con người và máy móc. Do vậy, cách ban hành chính sách và quản trị quốc gia cũng phải thay đổi. Những tiến bộ mới như trí tuệ nhân tạo, số hóa, công nghệ sinh học của cuộc cách mạng 4.0 đang thể hiện những bước tiến vũ bão và đặt Việt Nam trước chân trời của một cuộc cách mạng mới. Dù vậy, các nhà hoạch định chính sách phải trả lời được câu hỏi: Việt Nam ở đâu trong quá trình này?■

Có thể lạc quan một cách cẩn trọng trước dòng đầu tư trực tiếp nước ngoài

Từ giữa năm 2016 trở lại đây, thương mại quốc tế có dấu hiệu hồi phục. Xu thế hồi phục thương mại duy trì tốc độ tăng trưởng khoảng 2,4% trong năm 2017 và có thể xấp xỉ 3% trong năm 2018. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng này vẫn thấp hơn tốc độ tăng trưởng của GDP

toàn cầu và điều đó có nghĩa là rủi ro vẫn ở phía trước.

Từ giữa năm 2016, sản xuất công nghiệp và thương mại được cải thiện tương đối rõ nét. Điều này một phần phản ánh sự hồi phục của nền kinh tế toàn cầu và nó cũng cho thấy những nước như Việt Nam có thể có thêm cơ hội từ việc hồi phục của khu vực sản xuất công nghiệp và thương mại toàn cầu.

Năm 2017, FDI tăng trưởng khoảng 5% so với năm 2016 và vẫn có xu thế tăng trong giai đoạn tới. Mặc dù Việt Nam đang được hưởng lợi với quá trình này nhưng các nhà phân tích cảnh báo chúng ta vẫn phải thận trọng, bởi lẽ diễn biến của FDI phụ thuộc rất lớn vào diễn biến kinh tế, chính trị thế giới và có thể nhanh chóng đảo chiều.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài đang khôi phục và Việt Nam có thể lạc quan một cách cẩn trọng trước các dòng vốn này. Năm 2017, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện ước đạt 17,5 tỷ USD, tăng 10,8% so với năm 2016. Đây là một thành tích rất quan trọng của nước ta. Tuy nhiên, điều quan trọng hơn là vốn đầu tư nước ngoài đó sẽ đóng góp cho nền kinh tế Việt Nam như thế nào.

Trong giai đoạn 2017-2019, nước ta có 4 nhân tố quan trọng thúc đẩy FDI, đó là: cải thiện tăng trưởng kinh tế, đặc biệt là sự hồi phục ổn định hơn của châu Âu và Hoa Kỳ; giá của các hàng hóa cơ bản như dầu, nông sản… đang tăng lên; nhu cầu đầu tư tăng lên và sự cải thiện lợi nhuận của các tập đoàn đa quốc gia. Thế nhưng, lĩnh vực này cũng tồn tại 4 nhân tố có thể gây cản trở, đó là: lãi suất tăng lên (ngân hàng trung ương Hoa Kỳ đang có động thái tăng dần lãi suất); rủi ro về địa chính trị; nợ công cao của các nền kinh tế mới nổi; biến động tỷ giá.

Theo báo cáo của WB, năm 2016 Việt Nam đứng thứ 14 về điểm đến hấp dẫn FDI, năm 2017 đứng thứ 12, tức là đang có sự cải thiện nhỏ trong thứ bậc hấp dẫn đầu tư. Tóm lại, triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu tương đối khả quan với tốc độ tăng trưởng tăng dần, lạm phát tương đối thấp, giá các hàng hóa cơ bản đang tăng lên.

Xu thế mới và thách thức mới

Có một xu thế đang được dư luận nói đến rất nhiều nhưng chưa làm được bao nhiêu, đấy là xu thế của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Cuộc cách

mạng này sẽ thay đổi toàn diện cách sống, cách kinh doanh, cách tương tác giữa con người và máy móc. Do vậy, cách ban hành chính sách và quản trị quốc gia cũng phải thay đổi. Những tiến bộ mới như trí tuệ nhân tạo, số hóa, công nghệ sinh học của cuộc cách mạng 4.0 đang thể hiện những bước tiến vũ bão và đặt Việt Nam trước chân trời của một cuộc cách mạng mới. Dù vậy, các nhà hoạch định chính sách phải trả lời được câu hỏi: Việt Nam ở đâu trong quá trình này?

Gần đây, Diễn đàn kinh tế thế giới có báo cáo về chỉ số cạnh tranh toàn cầu 4.0. Nếu so sánh giữa Việt Nam và ASEAN cũng như với thế giới thì khoảng cách vẫn tương đối xa. Đó là: sự sẵn sàng về công nghệ; trình độ của lực lượng lao động; sự sẵn sàng và khả năng đào tạo kỹ năng cho người lao động; khả năng sáng tạo và đổi mới công nghệ. Hầu như với tất cả những điều kiện quan trọng để tận dụng cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 thì Việt Nam đang đi sau mặt bằng chung của ASEAN và thế giới. Điều này có nghĩa là nước ta phải chuẩn bị năng lực tốt hơn mới có thể chớp được cơ hội từ công nghệ 4.0.

Hiện nay, Việt Nam tham gia vào tất cả các làn sóng hội nhập kinh tế trong khu vực và thế giới. Tuy nhiên, chúng ta được lợi gì từ sự tham gia này? Nghiên cứu của chúng tôi về hai DN trọng điểm của cụm ngành điện tử là Samsung và Intel cho thấy, về cơ bản các DN của Việt Nam đã không trở thành nhà cung ứng trong chuỗi giá trị của hai DN này. Đa số các nhà cung ứng cấp một và cấp hai là của nước ngoài; dịch vụ xử lý chất thải, dịch vụ về suất ăn công nghiệp cho Samsung tại Thái Nguyên đều đến từ Hàn Quốc. Điều đó có nghĩa là giá trị gia tăng của Việt Nam đóng góp vào chuỗi giá trị gia tăng của Samsung trên toàn cầu chỉ vài điểm phần trăm. Hội nhập là quan trọng nhưng hội nhập như thế nào để có giá trị gia tăng và nâng cao được năng lực sản xuất, tạo ra sự lan toả về công nghệ còn quan trọng hơn nhiều.

Tương tự, đối với các sản phẩm về dệt may. Việt Nam đã xuất khẩu rất nhiều nhưng chủ yếu nhập khẩu từ các nước ngoài TPP. Ngay cả khi Việt Nam gia nhập TPP thì cũng chưa chắc Việt Nam đã có lợi về thương mại.

Thách thức cuối cùng là tăng trưởng năng suất đang liên tục giảm. Cụ thể là, giai đoạn 2010-2015, năng suất lao động của Việt Nam khoảng 3,3%, thấp hơn khá nhiều so với giai đoạn trước. Đây là một trong những ưu tiên rất lớn của Chính phủ hiện nay nên tôi hy vọng Việt Nam sẽ cải thiện được điều này.

Việt Nam đã hội nhập thành công và được hưởng lợi nhiều từ thương mại quốc tế. Tuy vậy, điều quan trọng ở đây là phương thức hội nhập. Hội nhập phải đi đôi với năng lực cạnh tranh, với năng lực sản xuất, nâng cao mức sống của người dân.

Chúng ta phải tận dụng hiệu quả các cơ hội từ hội nhập quốc tế. Một là, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài với tầm nhìn dài hạn, không để DN FDI biến Việt Nam thành một điểm tựa để xuất khẩu mà không có lan tỏa về công nghệ, chỉ tận dụng nhân công rẻ, giá điện rẻ, môi trường rẻ… Đó không phải là cách thức tốt để thu hút đầu tư. Hai là, Việt Nam phải tìm mọi cách để gia nhập mạng lưới của các tập đoàn đa quốc gia, chẳng hạn, làm thế nào để DN Việt Nam có thể trở thành các nhà cung ứng cấp một và hai cho Samsung, Intel. Ba là, tận dụng các FTA thế hệ mới để mở rộng thị trường xuất khẩu và cải cách thể chế, nâng nền quản trị quốc gia lên một tầm cao hơn. Bốn là, sự phối hợp hiệu quả chính sách của các Bộ, ngành và trong nội bộ từng Bộ, ngành…

Cuối cùng, việc cải cách thể chế trong nước phải song hành với hội nhập quốc tế, ngoại lực là quan trọng nhưng nội lực mới là then chốt. Nếu chỉ mượn ngoại lực, chúng ta có thể đi được một quãng đường nhưng cuối cùng vẫn phải dựa vào thực lực, vẫn phải dựa vào tiềm năng, sức sống, sức sáng tạo của người dân và DN Việt Nam thì mới có thể bền vững. Chúng ta phải bảo vệ thị trường trong nước, không thể mở toang như thế này.

Kinh nghiệm cho thấy, chỉ khi nào việc hội nhập kinh tế quốc tế song hành với cải cách trong nước thì nền kinh tế mới đạt hiệu quả tối đa về tăng trưởng, về nâng cao năng lực cạnh tranh và người dân mới nâng cao được đời sống và phúc lợi xã hội.■

Thùy Anh ***(ghi)***

Nông nghiệp - nông dân: một năm nhiều cảm xúc

VĂN HÙNG

Năm Dậu sắp qua, năm Tuất đang đến. Người làm nghề nông, sống ở nông thôn vừa trải qua một năm đầy cảm xúc.Vui, buồn xen trộn.

Tự hào nông dân Việt

Niềm vui lớn nhất là người làm nông được thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ về giống, phân bón, kỹ thuật nuôi trồng thủy, hải sản, vật nuôi... Ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất, người nông dân đỡ vất vả, trí tuệ thay sức người; có cơ hội xóa nghèo, làm giàu từ những kiến thức qua mạng internet, tiếp cận truyền thông dưới nhiều hình thức. Đã xuất hiện nhiều tỷ phú nông dân làm giàu bắt đầu bằng ý chí, nghị lực, trau dồi kiến thức, vượt qua muôn vàn khó khăn. Họ tự hào vì đã tự mình thay đổi cuộc sống của chính họ.

Đảng, Nhà nước, Chính phủ đã ban hành nhiều nghị quyết, chính sách, mở ra hướng đi mới cho khu vực nông nghiệp - nông dân, nhất là chuyển đổi hình thức sản xuất, cây trồng để phù hợp với đặc điểm vùng miền, đẩy mạnh dịch vụ, chuyển việc làm. Một bộ phận không nhỏ nông dân đã có của ăn, của để, không chỉ chờ trông, lệ thuộc vào cây lúa. Chương trình nông thôn mới thổi luồng gió mát lành đến mọi vùng quê, đánh thức tiềm năng từng vùng miền, khơi dậy nội lực trong dân để tổ chức lại cuộc sống theo hướng chất lượng, văn minh, hiện đại.

"Có thực mới vực được đạo", kinh tế phát triển giúp cho đời sống văn hóa các miền thôn đã đổi thay rõ rệt. Bảo tồn truyền thống văn hóa lịch sử truyền thống được quan tâm, nhất là những nơi có nhiều di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Không ít địa phương còn có mặt tiến bộ hơn đô thị. Nghị quyết của Đảng về kinh tế tư nhân cùng sự chỉ đạo sát sao, cụ thể, quyết liệt của Chính phủ đã giúp cho nông dân mạnh dạn làm kinh tế tư nhân dưới nhiều mô hình sáng tạo, thích hợp liên thông, kết nối. Nhờ vậy, nhiều sản phẩm nông nghiệp được đến tay người tiêu dùng cả nước và vươn ra các thị trường thế giới, có cả thị trường khó tính, khắt khe về quy chuẩn. Đầu ra sản phẩm đã thông thoáng nghĩa là nông dân đã hội nhập quốc tế thành công. Qua chương trình Tự hào nông dân Việt, các hoạt động biểu dương gương sáng của nhà nông, biết bao câu chuyện đầy quyết tâm về nông dân làm giàu thời hội nhập được kể mỗi ngày để cùng nhau tham khảo, học hỏi.

Không ít thiên tai và nhân tai

Cuộc sống luôn hai mặt sáng, tối. Năm qua, nông dân không ít vùng miền đã phải hứng chịu thiên tai, bão lũ do biến đổi cực đoan của thiên nhiên, ô nhiễm môi trường sống, mất vệ sinh an toàn thực phẩm... Một phần nguyên nhân không nhỏ là do con người gây nên như: phá rừng, xả thải bừa

bãi, hám lợi mà hại người tiêu dùng. Không chỉ khu vực đồng bằng sông Cửu Long, các tỉnh miền Bắc, Tây nguyên, NamTrung bộ hầu như năm nào cũng phải hứng chịu hậu quả của thiên tai và nhân tai. Một loạt các giải pháp đã được đưa ra nhưng chưa mang lại hiệu quả như mong muốn. Ý thức và trách nhiệm xã hội, cộng đồng của mỗi người vẫn là câu chuyện đáng suy ngẫm.

Vừa qua, truyền thông đã phần nào nâng cao nhận thức, "lay động" trái tim con người nhưng vì nhiều lí do mà sự đổi thay vẫn còn quá chậm. Mối lo hiện hữu, thiệt hại cứ diễn ra, con người cưu mang đùm bọc nhau không xuể bởi hệ lụy quá lớn và đeo đẳng có khi cả đời người. Môi trường sống ở nhiều vùng quê bị uy hiếp nghiêm trọng bởi rác thải, khí thải công nghiệp, dân sinh, bởi chính mỗi người dân gây cho mình. Bệnh tật từ sản phẩm nông nghiệp do sử dụng thuốc hóa chất vẫn là câu chuyện thời sự. Nông dân còn bị động, thụ động với chính cuộc sống của mình. Tình trạng ỷ lại, chưa chăm chỉ lao động, muốn làm giàu thật nhanh, bỏ qua đạo đức và luật pháp vẫn hiện hữu ở một bộ phận người dân. Nguồn lao động trẻ ở nông thôn suy giảm rõ rệt, chuyển dịch lao động cơ học theo thời vụ ngày càng rõ. Chất lượng lao động ở khu vực nông nghiệp đang gặp vấn đề. Đầu ra của sản phẩm nông nghiệp chưa được chào đón bền vững, thiếu chủ động…

Năm 2017, kết quả GDP cho thấy có 3,47 tỷ USD từ xuất khẩu rau, củ quả, tăng 40% so với năm 2016. Gần 70% dân số Việt Nam đang hoạt động ở lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, vì thế, nông dân vẫn là lực lượng chủ lực tham gia công cuộc đổi mới đất nước. Chăm lo cho lực lượng này luôn là nhiệm vụ chiến lược của Đảng, Nhà nước.

Năm 2018, trong định hướng phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, khu vực nông nghiệp cần được quan tâm, đầu tư thích đáng để Việt Nam tiếp tục tự chủ về lương thực, bảo tồn bền vững tài nguyên, rừng vàng, biển bạc, đất phì nhiêu bằng việc quản lý, khai thác có hiệu quả những nguồn lực tự nhiên có hạn.■

Sườn núi Ba Vì sáng ấy đầu xuân

Sáng mùng một tết năm ấy Bác xuất hành
Xe của Bác hướng lên đồi Vật Lại
Bác dặn anh em nhớ đem theo cơm nắm
Giản dị vậy thôi, Bác chẳng muốn phiền đến địa phương.

Chuyến xuất hành đầu năm Bác đến với nhân dân
Đến với đồi nương, Bác khai canh cày cấy
Sườn núi Ba Vì đầu xuân năm ấy
Có một lão nông mở đất trồng cây.

Theo gương Bác, nhân dân vây quanh
Đào đất trồng cây, râm ran đồi Vật Lại
Ngàn mầm non rung rinh trong nắng mới
Ngày mỹ tục ra đời: Ngày tết trồng cây.

Bà con mời Bác về ăn tết làng quê
Bác khoát tay, Bác đã đem cơm nắm
Chuyến xuất hành đầu xuân hướng về người lao động
Bác vun trồng ngàn chồi mới sinh sôi.

Sườn núi Ba Vì sáng ấy đầu xuân
Bác gieo mùa xuân, Bác khuyên lao động
Lãnh tụ giữa nhân dân, không có gì phân biệt
Chủ tịch nước xuất hành cũng hướng tới Nhân dân.

LÂM BẰNG

Thị trường bất động sản Việt Nam: ổn định trước khi bước vào giai đoạn mới

QUÁCH XUÂN TÙNG
Viện Kinh tế Tài chính - Bộ Tài chính

Thị trường bất động sản năm 2017 duy trì sự phát triển ổn định

Thị trường bất động sản (BĐS) năm 2017 không bùng nổ như giai đoạn 2015 - 2016 mà tiếp tục duy trì sự phát triển ổn định.

Cụ thể, theo báo cáo từ Hiệp hội BĐS Việt Nam (VNREA), trong quý đầu tiên của năm, số lượng giao dịch thành công ở cả 3 phân khúc nhà ở, đất nền và BĐS nghỉ dưỡng giảm rất nhẹ so với thời điểm cuối năm 2016 dù có kỳ nghỉ Tết âm lịch kéo dài và tâm lý ăn chơi đầu năm.

Tại TP.HCM, căn hộ trung cấp (giá từ 25 - 35 triệu đồng/m^2) chiếm tỷ trọng giao dịch lớn nhất. Tại Hà Nội, căn hộ trung bình (dưới 25 triệu đồng/m^2) chiếm tỷ trọng nhỉnh hơn căn hộ trung cấp, còn tại TP. Đà Nẵng, đất nền là phân khúc giao dịch sôi động nhất. Tính riêng Hà Nội và TP.HCM, tổng lượng giao dịch đạt con số 13.601 giao dịch, trong đó TP.HCM là 7.808 giao dịch và Hà Nội là 3.624 giao dịch.

Sang quý II/2017, đà sôi động tiếp tục được duy trì với ưu thế vẫn nghiêng về phân khúc căn hộ trung cấp và bình dân. Cụ thể, trong quý II/2017, giao dịch tại 2 thị trường trọng điểm tăng 13,7% so với quý I/2017. Trong đó, thanh khoản tại Hà Nội là 5.417 giao dịch, tại TP.HCM là 9.827 giao dịch. Đối với thị trường Đà Nẵng, đất nền tiếp tục là phân khúc dẫn dắt thị trường.

Bước sang quý III/2017, thị trường có sự giảm nhiệt đôi chút, một phần do rơi vào tháng Ngâu (tháng 7 âm lịch), là tháng kiêng kỵ với dân địa ốc, một phần theo chu kỳ, khi đây là giai đoạn các chủ đầu tư hạn chế ra hàng để phục vụ cho những tháng cuối năm - giai đoạn được coi là mùa mua nhà trong năm. Tuy nhiên, lượng giao dịch vẫn đạt được con số ấn tượng với 12.499 giao dịch, gồm 4.955 giao dịch tại Hà Nội và 7.494 giao dịch tại TP.HCM. Sản phẩm chủ đạo vẫn là chung cư trung cấp và bình dân khi phân khúc này chiếm tới 74,5% tổng giao dịch. Trong khi đó, thị trường đất nền tại Đà Nẵng đã có chút giảm nhiệt sau giai đoạn tăng nóng cuối năm 2016 nửa đầu 2017.

Quý cuối cùng của năm 2017, thị trường có sự sôi động mạnh. Dù chưa có số liệu chính thức, nhưng thống kê sơ bộ theo VNREA, tổng lượng giao dịch tại Hà Nội và TP.HCM ước đạt con số 15.300 giao dịch, trong đó Hà Nội là 5.959 giao dịch và TP.HCM là

9.336 giao dịch. Điểm đáng lưu ý, theo khảo sát của phóng viên Báo Đầu tư BĐS, trong quý cuối năm, giao dịch BĐS cao cấp đã có sự sôi động hơn so với các quý đầu năm. Các dự án tốt của những chủ đầu tư lớn như Vingroup, Sun Group, Việt Hưng, Phát Đạt… đều có giao dịch cải thiện so với đầu năm.

Cùng với lượng giao dịch tăng lên, lượng hàng tồn kho giảm mạnh. Theo báo cáo của Uỷ ban Giám sát tài chính quốc gia, tồn kho BĐS năm 2017 tiếp tục giảm. Tổng giá trị tồn kho BĐS của cả nước còn khoảng 25.700 tỷ đồng, giảm 17% (tương đương với 5.300 tỷ đồng) so với tháng 12/2016.

Hà Nội và TP. HCM tiếp tục là hai địa phương có giá trị tồn kho BĐS lớn nhất, chiếm tới 40% tổng lượng tồn kho của cả nước.

Nguồn vốn chảy vào BĐS tiếp tục tăng. Cục Đầu tư nước ngoài thông tin, tính trong 11 tháng đầu năm, dòng vốn FDI đổ vào lĩnh vực BĐS đạt 2,5 tỷ USD, chiếm 7,6% tổng vốn vào Việt Nam và đứng thứ 3 về lĩnh vực thu hút vốn FDI. So với cùng kỳ năm 2016, vốn FDI đổ vào BĐS đã tăng 54,8%.

Tỷ trọng tín dụng vào hoạt động xây dựng và kinh doanh BĐS trong năm 2017 giảm nhẹ. Trong tổng tín dụng, tỷ trọng tín dụng vào lĩnh vực này chiếm 15,8%. Trong đó, hoạt động kinh doanh BĐS chiếm khoảng 5,9%, hoạt động xây dựng chiếm khoảng 9,9%.

Một điểm đáng chú ý nữa của thị trường BĐS 2017 là sự bùng nổ các DN thành lập mới trong lĩnh vực này. Cụ thể, theo số liệu của Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), trong 11 tháng năm 2017, có 4.500 DN kinh doanh BĐS được thành lập mới, tăng 60% về số DN và số vốn, tăng 18,6% về lao động; 155.300 DN xây dựng thành lập mới, tăng 9% về số DN và 28% về vốn.

Về quy mô vốn cũng tăng mạnh, từ mức khoảng 20 tỷ đồng/DN trước đây, lên đến 68 tỷ đồng/DN trong năm 2017. Mức độ minh bạch thông tin trong ngành BĐS cũng được chú trọng hơn với số DN BĐS niêm yết tăng từ 11 DN lên đến gần 60 DN hiện nay. Tính đến hết tháng 9/2017, DN BĐS niêm yết có doanh thu tăng 40%, lợi nhuận tăng 6%.

Đó là những con số cho thấy, DN và các nhà đầu tư có niềm tin và tiềm năng tăng trưởng của thị trường BĐS. Niềm tin còn thể hiện ở chỗ, dù được kiểm soát tương đối chặt chẽ, nhưng dòng vốn tín dụng chảy vào BĐS vẫn rất ấn tượng.

Một điểm đáng chú ý nữa của thị trường năm qua là việc Quốc hội thông qua Nghị quyết thí điểm xử lý nợ xấu (Nghị quyết 42), có hiệu lực từ 15/8/2017. Nghị quyết này được kỳ vọng sẽ giúp hồi sinh nhiều dự án đang bị ngừng trệ, giải phóng lượng hàng tồn kho, qua đó giúp phá băng nợ xấu.

Nhưng vẫn còn nhiều vấn đề phải làm

Dù thị trường BĐS 2017 được đánh giá ổn định, nhưng để thị trường phát triển bền vững hơn thì vẫn còn nhiều điểm cần phải làm.

Cụ thể, thị trường đang có dấu hiệu lệch pha cung - cầu, thiếu nguồn cung giá rẻ, nhà ở xã hội, trong khi đây là phân khúc có nhu cầu lớn nhất, chiếm tới 80% nhu cầu trên thị trường.

Đặc biệt, kể từ khi gói tín dụng ưu đãi 30.000 tỷ đồng dừng lại, các cơ quan chức năng vẫn chưa thể cho ra đời quỹ tín dụng hỗ trợ nối tiếp, khiến nhiều dự án nhà ở xã hội phải dừng triển khai, nhiều người nghèo chưa có nhà phải dừng giấc mơ nhà ở.

Một bất cập nữa mà thị trường trong năm 2017 đối mặt là vấn đề nhiễu loạn thông tin về quy hoạch, khiến tình trạng sốt

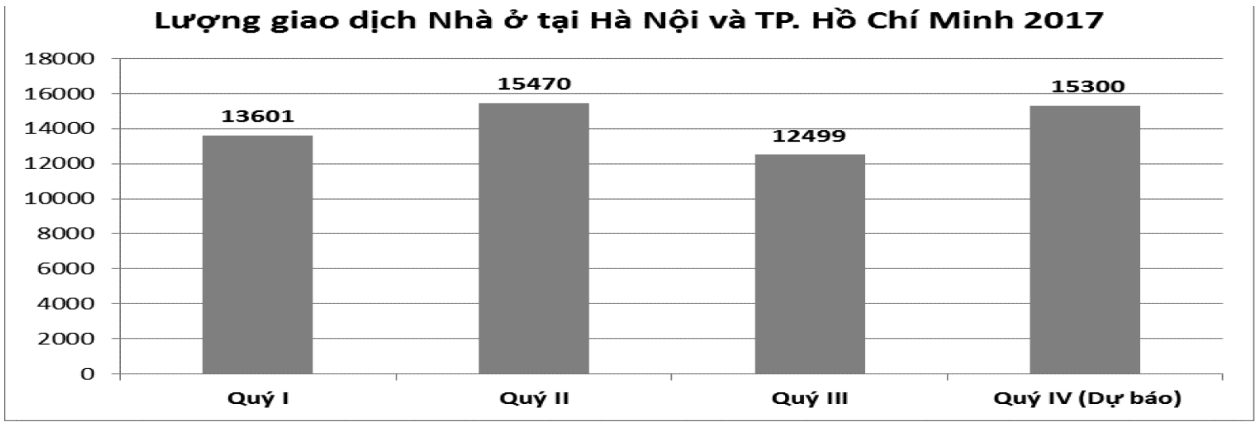

Nguồn: Cục Quản lý nhà, Bộ Xây Dựng

ảo đất nền vẫn còn xảy ra tại một số địa phương như TP.HCM, Đà Nẵng, hay khu vực Đông Anh (Hà Nội).

Nguồn cơn của những cơn sốt này bắt nguồn từ giới đầu cơ và các môi giới không chuyên, hay còn gọi là "cò đất". Lực lượng này trên thị trường hiện nay rất lớn, nếu không có biện pháp quản lý chặt, thị trường sẽ phải tiếp tục chứng kiến những cơn sốt ảo trong tương lai.

Thống kê của Hội Môi giới BĐS Việt Nam cho thấy, hiện nay, trên cả nước có tổng cộng khoảng 300.000 người hoạt động trong lĩnh vực môi giới BĐS. Tuy nhiên, chỉ có khoảng 100.000 người là môi giới chuyên nghiệp, tức là hoạt động thường xuyên tại các sàn, còn lại đa số là nghiệp dư. Nếu tính sát sao hơn theo quy định tại Thông tư số 11/2015/TT-BXD của Bộ Xây dựng, người môi giới phải qua khâu sát hạch và được cấp chứng chỉ, thì tính đến nay mới chỉ có khoảng 20.000 người được cấp chứng chỉ hoạt động môi giới chuyên nghiệp.

Ngoài ra, cũng cần lưu ý về tình trạng bùng phát tranh chấp chung cư diễn ra mạnh mẽ trong năm 2017 vừa qua. Bên cạnh hầu hết DN địa ốc làm ăn chân chính, thị trường BĐS Việt Nam vẫn còn một số DN kinh doanh không lành mạnh, ảnh hưởng đến khách hàng, tác động tiêu cực đến niềm tin thị trường, đặc biệt với những người mua nhà lần đầu.

Năm 2018, thị trường sẽ bước vào giai đoạn mới

Năm 2018 tới đây, thị trường BĐS được nhận định sẽ bước vào giai đoạn mới, giai đoạn chú trọng chất lượng sản phẩm và không gian sống của cư dân.

Những thay đổi về chính sách giúp thị trường BĐS Việt Nam ngày càng hấp dẫn hơn đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Nếu như từ năm 2009 đến 2015 chỉ có 126 trường hợp thì từ sau khi có Luật Nhà ở 2014 đến nay đã có 2.000 trường hợp được cấp sổ đỏ và số lượng người nước ngoài đang tìm mua BĐS đang tăng lên.

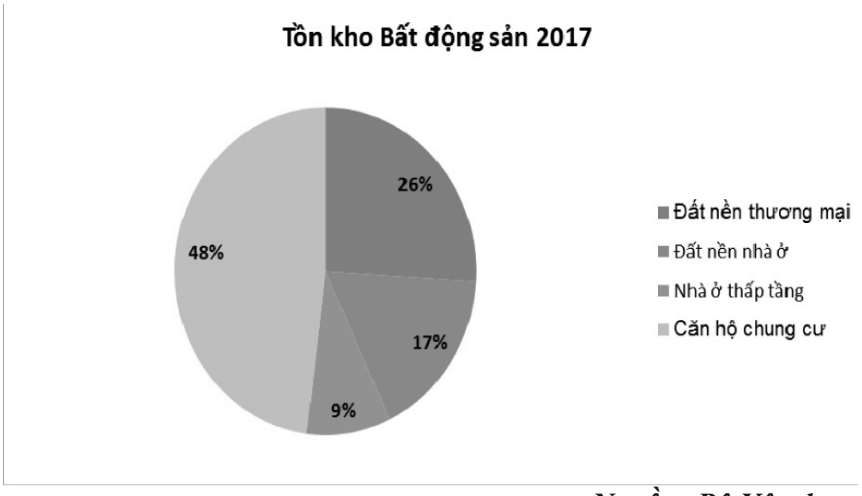

Nguồn: Bộ Xây dựng

Năm 2017 cũng chứng kiến dòng vốn đầu tư trực tiếp và gián tiếp vào thị trường BĐS thông qua kênh M&A. Bên cạnh đó, nguồn vốn của nhà đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực BĐS cũng đạt 2,5 tỷ USD, chiếm 7,6% tổng vốn đầu tư đăng ký.

Dòng vốn FDI của nhà đầu tư nước ngoài và dòng kiều hối đổ vào BĐS đã, đang và sẽ tăng lên cùng với sự thông thoáng của môi trường đầu tư.

Dự báo hướng phát triển của thị trường BĐS sẽ đa dạng hơn và chiếm ưu thế trong năm 2018 là phân khúc nhà ở vừa túi tiền và bình dân.

Ông Lê Hoàng Châu - Chủ tịch Hiệp hội BĐS TP.HCM (HoREA) - nhận định: 2018 sẽ là năm bản lề để BĐS tăng trưởng vượt bậc. Thị trường BĐS sẽ có sự chuyển hướng mạnh sang phân khúc có giá vừa túi tiền, đáp ứng nhu cầu thật của đa số người có thu nhập trung bình, người có thu nhập thấp đô thị.

Căn hộ vừa túi tiền chủ yếu là căn hộ 1 - 2 phòng ngủ, cung không đủ cầu và vẫn là phân khúc chủ đạo trong thời gian tới. Năm 2018 và những năm tiếp theo, nhà ở vừa túi tiền sẽ là tâm điểm của thị trường, do đó nhiều DN hiện nay cũng đang tìm cách hạ giá bán căn hộ cao cấp để tính thanh khoản cao hơn.

Ông Châu cũng đưa dự báo cho thấy trong giai đoạn 2018 - 2020, thị trường BĐS tiếp tục sẽ có sự điều chỉnh lớn để giải quyết tình trạng lệch pha cung - cầu hiện nay, giúp thị trường trở lại hướng phát triển lành mạnh, bền vững hơn. Thành phố đang tập trung phát triển hệ thống hạ tầng đô thị mới, trước hết là đường giao thông, cầu cạn trên cao, đường sắt trên cao, các tuyến metro, xe buýt chất lượng, buýt đường sông, nâng cấp, mở rộng sân bay Tân Sơn Nhất,… Quá trình thay đổi này sẽ tạo ra cơ hội rất lớn cho các DN "ăn theo", phát triển thị trường BĐS cả trong trung hạn và dài hạn.■

Đại hội ASOSAI 14 - mốc son trong tiến trình hội nhập quốc tế của Kiểm toán Nhà nước

ĐỖ XUÂN BÁCH
Vụ Hợp tác quốc tế - KTNN

Tại Đại hội Tổ chức Các cơ quan kiểm toán tối cao châu Á ASOSAI lần thứ 13, KTNN Việt Nam lần đầu tiên được phê chuẩn là chủ nhà của một kỳ Đại hội ASOSAI, đó là Đại hội ASOSAI 14 tổ chức vào năm 2018. Đây là mốc son quan trọng, tạo dấu ấn đặc biệt trong quá trình hội nhập và hợp tác quốc tế của KTNN kể từ khi gia nhập ASOSAI vào tháng 01/1997.

Trong số 46 Cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) thành viên, có 9 SAI đã đăng cai Đại hội, và trong lịch sử 14 kỳ Đại hội, chỉ 2 SAI (KTNN Ấn Độ và KTNN Indonesia) là có vinh dự đăng cai tổ chức Đại hội nhiều hơn một lần. Đây đều là những SAI có lịch sử lâu đời và được coi là những SAI đầu tiên đặt nền móng cho tổ chức ASOSAI. Do vậy, việc các thành viên ASOSAI chọn KTNN Việt Nam đăng cai Đại hội ASOSAI 14 có ý nghĩa hết sức quan trọng, thể hiện sự trưởng thành và phát triển của ngành KTNN sau hơn 20 năm gia nhập và cống hiến cho diễn đàn đa phương lớn nhất trong khu vực về lĩnh vực kiểm toán công.

Từ khi KTNN tham gia ASOSAI, diễn đàn hợp tác đa phương này đã trở thành một

động lực đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển, chia sẻ kinh nghiệm và tăng cường năng lực của các SAI. Đây cũng là cơ hội để KTNN đẩy mạnh hợp tác với các SAI trên thế giới, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển và tăng cường hiệu quả hoạt động.

Chuẩn bị sẵn sàng cho một Đại hội thành công

Nhận thức được tầm quan trọng của Đại hội ASOSAI 14, ngay từ khi chính thức được lựa chọn là SAI chủ nhà đăng cai tổ chức, KTNN đã tập trung triển khai đồng bộ công tác chuẩn bị Đại hội trên nhiều phương diện.

Thứ nhất, KTNN đã ban hành Kế hoạch hành động thực hiện vai trò Chủ tịch và thành viên Ban Điều hành ASOSAI giai đoạn 2015-2024 nhằm xác định mục tiêu, nhiệm vụ, huy động các nguồn lực để tiếp tục nâng cao vai trò, vị thế và hiệu quả hoạt động của KTNN trong khuôn khổ ASOSAI.

Thứ hai, Nghị quyết số 345/NQ-UBTVQH14 ngày 25/01/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (UBTVQH) ban hành Đề án tổng thể chuẩn bị và tổ chức Đại hội Tổ chức Các cơ quan kiểm toán tối cao châu Á lần thứ 14. Theo đó, Đại hội sẽ được tổ chức vào tháng 9/2018 tại Hà Nội và một số địa điểm lân cận. Các sự kiện chính của

Đại hội bao gồm: Kỳ họp Ban Điều hành ASOSAI lần thứ 52 và 53; Phiên khai mạc; Phiên họp toàn thể lần thứ nhất; Phiên họp toàn thể lần thứ hai; Hội nghị chuyên đề lần thứ 7. Để chuẩn bị cho việc tổ chức Đại hội, UBTVQH đã ban hành Nghị quyết số 346/NQ-UBTVQH14 ngày 06/02/2017 về việc thành lập Ban Chỉ đạo tổ chức Đại hội ASOSAI 14 do Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển làm Trưởng ban, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc làm Phó Trưởng ban thường trực, thành viên là đại diện lãnh đạo của KTNN, 12 Bộ, ngành và địa phương. Ban Chỉ đạo đã tổ chức phiên họp lần thứ nhất vào ngày 31/3/2017 nhằm phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo và thảo luận một số nhiệm vụ cần triển khai.

Thứ ba, Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển - Trưởng Ban Chỉ đạo Đại hội ASOSAI 14 - đã thành lập Ban Tổ chức chuẩn bị và tổ chức Đại hội ASOSAI 14 do Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc làm Trưởng ban; Phó trưởng ban là các Phó tổng Kiểm toán Nhà nước; Ủy viên gồm các đại diện cấp Vụ của các cơ quan (Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Y tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban Tuyên giáo Trung ương, Đài truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, UBND thành phố Hà Nội, UBND tỉnh Quảng Ninh) và thủ trưởng một số đơn vị trực thuộc KTNN. Ban Tổ chức có nhiệm vụ giúp Ban Chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức Đại hội ASOSAI 14 cũng như các sự kiện liên quan theo đúng Đề án đã được phê duyệt; phối hợp với Ban Thư ký ASOSAI, đại diện các nước tham gia chuẩn bị cho các sự kiện bên lề Đại hội; triển khai các hoạt động truyền thông, lễ tân - khánh tiết, hậu cần, bảo đảm an ninh cho Đại hội và triển khai thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ đạo Đại hội phân công. Ban Tổ chức Đại hội ASOSAI 14 tổ chức cuộc họp lần thứ nhất vào ngày 07/7/2017 nhằm cho ý kiến đối với Dự thảo Kế hoạch tổng thể chuẩn bị và tổ chức Đại hội ASOSAI 14 cùng một số nội dung quan trọng khác.

Để giúp việc cho Ban Tổ chức, Tổng Kiểm toán Nhà nước - Trưởng Ban Tổ chức - đã thành lập 1 Tổ Thư ký và 5 Tiểu ban gồm: Nội dung - Thư ký, Tài chính - Hậu cần, Lễ tân - Khánh tiết, Thông tin - Tuyên truyền, An ninh - Y tế.

Thứ tư, nhằm đảm bảo cho việc chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội, ngày 19/9/2017, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã ký Quyết định số 103/QĐ-BTC xây dựng Kế hoạch tổng thể chuẩn bị và tổ chức Đại hội ASOSAI 14. Kế hoạch tổng thể xác định rõ các nội dung công việc, hoạt động cần hoàn thành theo thứ tự thời gian, phục vụ việc tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội ASOSAI 14 của Ban Tổ chức. Đây là công cụ giúp Ban Tổ chức Đại hội ASOSAI 14 theo

dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các công việc chính liên quan đến từng tiểu ban và các đơn vị.

Trên cơ sở Kế hoạch tổng thể, đến nay, công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội ASOSAI 14 đang khẩn trương được hoàn thiện để sẵn sàng cho Lễ tổng duyệt dự kiến tổ chức vào tháng 4/2018.

Tuyên bố Hà Nội - Điểm nhấn quan trọng của Đại hội ASOSAI 14

Khi phân tích điểm mạnh, điểm yếu của ASOSAI sử dụng mô hình SWOT, KTNN Nhật Bản - Chủ tịch Ủy ban phát triển năng lực - đã chỉ ra rằng: ASOSAI là một diễn đàn có sự đa dạng cả về địa vị pháp lý, văn hóa, chính trị cũng như trình độ phát triển. Đây vừa là điểm mạnh lại vừa là điểm yếu của tổ chức này. Điểm mạnh ở chỗ, ASOSAI sở hữu đội ngũ kiểm toán viên với năng lực và kinh nghiệm đa dạng trong nhiều lĩnh vực kiểm toán khác nhau. Tuy nhiên, điểm yếu cố hữu cũng nằm ở sự đa dạng trong cách nhìn nhận về lĩnh vực kiểm toán công và mối quan tâm của các SAI cũng khác nhau. Là nước chủ nhà, KTNN Việt Nam phải tìm cách hài hòa quan điểm giữa SAI của các quốc gia phát triển và SAI của các nước đang phát triển để có được sự đồng thuận và đi đến sản phẩm cuối cùng là Tuyên bố Hà Nội. Đây thực sự là một thử thách không nhỏ đối với KTNN Việt Nam.

Trong bối cảnh như vậy, KTNN Việt Nam đã đề ra sáng kiến xây dựng Tuyên bố Hà Nội, đóng vai trò là kim chỉ nam nhằm thống nhất ý chí của toàn thể các SAI thành viên trong việc xây dựng và phát triển cộng đồng ASOSAI. Sáng kiến này đã nhận được sự ủng hộ của đông đảo các SAI thành viên. Tuyên bố Hà Nội được kỳ vọng sẽ là văn kiện chính thức quan trọng của Đại hội, nhằm tổng kết những kết quả thảo luận, đồng thời phản ánh những cam kết, hành động của ASOSAI đối với khu vực và thế giới trong lĩnh vực kiểm toán công. Tuyên bố Hà Nội sẽ khẳng định vai trò và đóng góp thiết thực của cộng đồng ASOSAI theo đuổi mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc, giải quyết thách thức về môi trường toàn cầu xoay quanh chủ đề "Kiểm toán môi trường vì sự phát triển bền vững". Tất cả các nội dung này sẽ được thảo luận và thông qua tại Đại hội ASOSAI 14.

Có thể nói, Đại hội ASOSAI 14 với điểm nhấn là Tuyên bố Hà Nội sẽ thể hiện tầm nhìn dài hạn của KTNN Việt Nam với cương vị Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021, đóng vai trò dẫn dắt ASOSAI trong việc xác định phương hướng, giải pháp và hành động về hoàn thiện tổ chức, tăng cường hiệu quả hoạt động nhằm thúc đẩy sự phát triển, mang lại giá trị và lợi ích cho tất cả thành viên của ASOSAI, tiến tới hoàn thành 3 mục tiêu chiến lược phát triển của ASOSAI vào năm 2021.■

Duyên nghiệp

LÊ MINH NAM
KTNN chuyên ngành VI

Lựa chọn và gắn bó với nghề nghiệp đôi khi cũng có thể coi là cái duyên. Có người cả đời đi làm và chỉ gắn bó với mỗi một việc. Có người thường xuyên thay đổi chỗ làm, thậm chí đến khi chuẩn bị nghỉ hưu vẫn tiếp tục chuyển nghề. Trừ những trường hợp đặc biệt, thông thường việc lựa chọn nghề nghiệp ban đầu của mỗi cá nhân bao giờ cũng xuất phát từ sự yêu thích, mong muốn của bản thân người đó, tuy nhiên phần lớn là phải có nhân duyên mới toại nguyện sự lựa chọn.

Mối nhân duyên

Riêng tôi, được KTNN tuyển dụng khi cơ quan mới thành lập một năm là mối nhân duyên thật sự hạnh phúc. 23 năm làm việc trong một tổ chức hoạt động với chức năng nhiệm vụ chưa có tiền lệ trong hệ thống bộ máy nhà nước, được thành lập và lớn mạnh trước đòi hỏi yêu cầu đổi mới toàn diện công tác quản lý nền hành chính - tài chính quốc gia là một trải nghiệm không thể nào quên. Được làm việc, được cống hiến, được tạo điều kiện phát triển trong một tổ chức phát triển theo xu hướng tiến bộ của thế giới, được cơ quan chăm lo cho cuộc sống và được chứng kiến sự lớn mạnh toàn diện, hàng ngày của KTNN, tôi cảm nhận tình yêu, niềm tự hào, niềm tin của tôi đối với nghề nghiệp ngày càng tăng lên, càng thúc giục tôi phải nỗ lực để xứng đáng với mối nhân duyên tốt đẹp ấy.

Quan trọng hơn nữa, được làm nghề kiểm toán là một niềm vinh dự lớn đối với tất cả kiểm toán viên nhà nước. Bởi lẽ, để làm được nghề này, cán bộ phải đáp ứng yêu cầu cao về năng lực trình độ chuyên môn, có đủ bản lĩnh để tự nguyện tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp khắt khe, đồng thời cũng phải có các kỹ năng đặc biệt để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát những đối tượng kiểm toán đa dạng, phức tạp, có trình độ quản lý cao. Bên cạnh đó, tôn chỉ nghề nghiệp, mục tiêu hoạt động, nhiệm vụ của cơ quan cũng đã khẳng định tính chính đáng, tôn nghiêm của công việc mà kiểm toán viên nhà nước đảm nhiệm. Trong chừng mực nào đó, chế độ đãi ngộ đối với KTNN đã được quan tâm, hỗ trợ cũng là nguồn động viên để cán bộ, công chức kiểm toán viên nỗ lực hơn. Trong một môi trường công việc như vậy, bản thân tôi cảm nhận được niềm vinh dự, tự hào cũng là đương nhiên và đó cũng chính là niềm hạnh phúc của cuộc đời sự nghiệp mà mình may mắn đã có cơ duyên lựa chọn.

Rủi ro khó lường

Nếu tôi chỉ nói đến khía cạnh tích cực thì có vẻ không khách quan, thậm chí như thiên vị để tung hô sự sáng suốt trong lựa chọn, quyết định của mình. Nhưng thực sự, qua thực tiễn trải nghiệm, đôi lúc tĩnh tâm nghĩ về nghề, cá nhân tôi vẫn thấy còn có những băn khoăn, trăn trở không dễ giải tỏa. Đó là những áp lực, vất vả mà không phải ai cũng có thể hiểu và có thể cảm thông.

Yêu cầu nghề nghiệp kiểm toán luôn đòi hỏi năng lực, kỹ năng làm việc của cán bộ phải rất cao để có thể đủ nhận thức, trình độ nhằm hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát, đánh giá, kiến nghị kiểm toán. Nếu không nỗ lực để thích ứng với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra, khả năng tự đào thải hoặc đối mặt với rủi ro là rất lớn. Vinh quang luôn gắn liền với thách thức và trách nhiệm, vì vậy để đứng vững và phát triển đòi hỏi mỗi kiểm toán viên phải nỗ lực rất nhiều. Chỉ tiếc, thực tiễn cũng đã chứng minh rằng, không phải mọi nỗ lực đều có thể đi đến thành công. Hơn nữa, trong giai đoạn đổi mới quản lý kinh tế, hệ thống quy định của pháp luật có thể vừa thừa, vừa thiếu, mâu thuẫn, không đồng bộ... luôn diễn ra có tính khách quan. Trong khi đó,

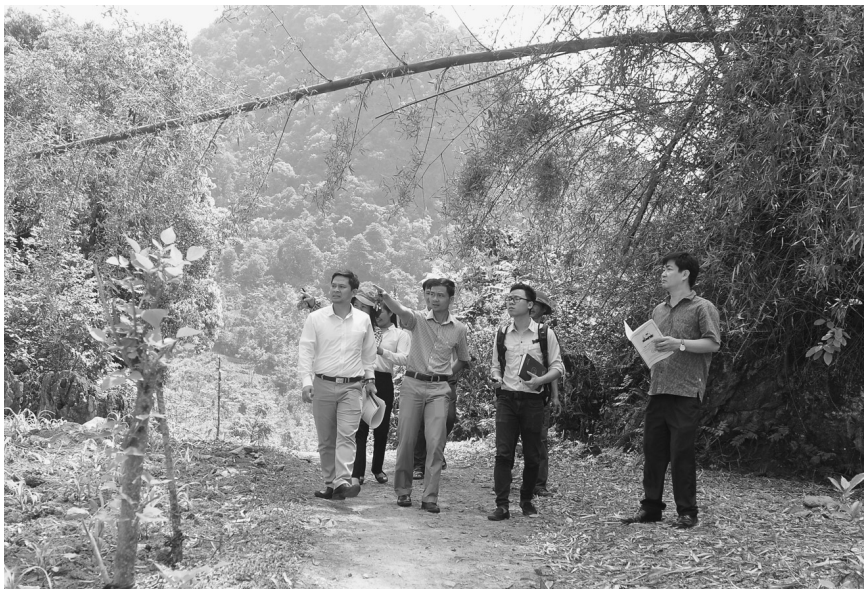

tính chuyên nghiệp và hiện đại của hệ thống quản lý, kiểm soát luôn đi sau để lấp đầy các lỗ hổng của vấn đề mới, vấn đề khó. Thực tiễn ban đầu khi chuyển đổi quản lý theo kinh tế thị trường thường nảy sinh gian lận, tham nhũng; hệ thống quản lý kiểm soát không thể tạo ra môi trường để phòng ngừa rủi ro, gian lận, thậm chí nhiều trường hợp còn tiếp tay cho gian lận, tham nhũng... Tất cả những điều này đã tiềm ẩn những rủi ro về nghề nghiệp cho cán bộ, kiểm toán viên nhà nước. Theo đó, nhiều trường hợp gian lận đã được bao bọc, hoàn thiện đến mức có thể đẹp hơn cả những hoạt động thông thường. Trước khi thực hiện kiểm toán, những khối u gian lận đã được bao bọc và giấu kín đến mức không thể phát hiện, nhưng khi nó tăng sinh và bung vỡ bởi các tác nhân khác thì kiểm toán viên có thể phải đối diện với trách nhiệm và rủi ro khó lường.

Nhiều áp lực và cám dỗ

Làm nghề kiểm toán cũng phải chịu nhiều áp lực xã hội khi dư luận đòi hỏi sự giải trình về những sai phạm, gian lận. Nhưng việc giải tỏa, thỏa mãn nhận định của dư luận lại là điều không dễ dàng. Nếu phát hiện kiểm toán đồng nhất với nhận xét của dư luận thì mọi việc sẽ thuận, nhưng nếu khác đi thì lại rất khó để giải thích, thuyết phục, dễ ảnh hưởng đến cả quan điểm khi thực thi nhiệm vụ.

Làm nghề kiểm toán cũng đòi hỏi phải đề cao sự khách quan và công tâm. Khi đưa ra các kết luận, kiến nghị kiểm toán, người làm kiểm toán không chỉ tuân thủ pháp luật mà còn phải xem xét một cách toàn diện về hoàn cảnh, bối cảnh và điều kiện cụ thể để đưa ra được các kết luận, kiến nghị đúng lý nhưng phải đảm bảo tâm phục khẩu phục về tình. Bởi lẽ, đôi khi chỉ một sự thiếu công tâm nho nhỏ có thể để lại những hệ lụy rất lớn cho số phận, danh dự, uy tín của một tổ chức, một tập thể hoặc một cá nhân. Trong một số trường hợp, ranh giới xem xét xử lý lại rất mong manh, vì vậy để yên tâm về pháp lý và thanh thản về tâm lý khi đưa ra quyết định, các kiểm toán viên sẽ phải đối mặt với những khó khăn không hề nhỏ.

Ngoài chuyện nghề, kiểm toán viên cũng chịu nhiều áp lực về chuyện đời. Nghề kiểm toán có nhiều cám dỗ, điều này là có thực. Và để hoàn thành nhiệm vụ, những cán bộ kiểm toán chân chính luôn phải nỗ lực để chống lại những cám dỗ đó.Thực tế nhiều người vẫn cho rằng, nghề kiểm toán có quyền lực nên có nhiều quyền lợi, có quyền nên lạm dụng để có lợi cho cá nhân. Phải đối mặt với quan niệm này, nhiều kiểm toán viên sẽ cảm thấy khổ tâm, đặc biệt là khi điều tiếng đó không chỉ trực tiếp với họ mà đến với cả gia đình người thân của họ. Đó là chưa kể tới những khó khăn vất vả khi họ thường xuyên phải xa nhà, xa cơ quan, thiếu sự chăm lo bù đắp của gia đình, người thân, những thiệt thòi, mất mát không thể tính bằng con số…

Nhưng thôi, âu cũng là cái nghiệp của nghề, chẳng ai chọn được những công việc mà chỉ có thuận lợi và thuận lợi.

Nghề nào cũng có vui buồn, tấm huân chương nào cũng có hai mặt. Điều quan trọng là mỗi người đều có tình yêu và sự lựa chọn, đều có niềm tự hào và lòng tự tôn nghề nghiệp, để có thể nỗ lực khắc phục khó khăn, để vươn lên, để vui sống, để làm việc và đóng góp cho những gì chính đáng và tốt đẹp phía trước…

Mong sao, trong năm mới, những người làm nghề kiểm toán sẽ có nhiều thành công và may mắn với duyên nghiệp của mình!.■

Ấm lòng trước những nụ cười...

NGUYỄN THỊ HẢI HÀ
KTNN chuyên ngành VII

Khi còn là cô sinh viên của Học viện Tài chính, tôi đã được người anh họ kể nhiều về KTNN nơi anh đang công tác. Câu chuyện của anh là những chuyến công tác dài ngày, được tiếp xúc với nhiều người và được đến khắp mọi miền tổ quốc. Từ lúc đó, tôi đã có khao khát là sẽ được trở thành một Kiểm toán viên nhà nước như anh. Thật may mắn, thời điểm tôi ra trường cũng là lúc KTNN và Tổng cục Thuế đăng thông tin tuyển dụng. Để thử sức mình, tôi đã đăng ký thi tuyển và đỗ cả 2 cơ quan. Với niềm mơ ước cháy bỏng trước đây, tôi không ngần ngại khi đưa ra quyết định chọn làm việc tại KTNN.

Nghề kiểm toán luôn gắn liền với những chuyến công tác xa nhà. Trong những chuyến đi ấy, tôi ấn tượng nhất khi kiểm toán tại Ngân hàng Chính sách xã hội. Với các chính sách ưu đãi của Nhà nước, những hộ nghèo được vay vốn để phát triển chăn nuôi và ổn định cuộc sống. Chúng tôi đi kiểm tra và đối chiếu trực tiếp những hộ nghèo ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số. Để đến nơi, chúng tôi phải đi bộ nhiều cây số đường đồi núi rất khó khăn, hiểm trở, nhất là những ngày mưa lũ. Dù cuộc sống nơi đây còn nghèo nhưng bà con sống rất tình cảm. Khi thấy cán bộ đến nhà, bà con luôn nhiệt tình và hiếu khách. Tôi đã rất xúc động khi nghe bà con bày tỏ sự biết ơn đối với những chính sách ưu đãi, nhờ đó mà cuộc sống của bà con được ấm no hơn. Nhìn những gương mặt rạng rỡ, những nụ cười hồn hậu của bà con, chúng tôi cảm thấy ấm lòng và thấy thêm yêu công việc mà mình đang gắn bó…

Nhân dịp Xuân mới 2018, xin kính chúc KTNN ngày càng phát triển, ngày càng khẳng định vị thế và uy tín của một cơ quan kiểm tra tài chính Nhà nước, giúp minh bạch nền tài chính quốc gia. Chúc các đồng nghiệp luôn tận tâm với nghề và đón một năm mới hạnh phúc, an khang thịnh vượng!.■

Nỗi đam mê trên những chặng đường dài

LÝ THANH HUYỀN
Vụ Tổng hợp - KTNN

Với những bạn trẻ chưa biết nhiều về KTNN, kiểm toán viên có lẽ là nghề được cất bước trên những chuyến hành trình thú vị, từ bãi biển trải dài sóng nước đến đồi núi trùng điệp ngút ngàn… Còn với những người trong nghề, kiểm toán viên nhà nước lại thường phải làm việc với những con số, mỗi sáng mỗi tối giải mã hàng hàng dãy số, trăn trở với những chính sách, chế độ, nghị định, thông tư...; là những bữa sáng, bữa tối xa gia đình, nhớ những buổi đón đưa, giảng giải bài vở cho con, nhớ từng người thân với những thói quen khó bỏ...; là những chuyến đi gặp giông gió làm sạt núi, lở đường hay bão bùng ngập nước, phải chờ cả mấy ngày trời mới đến đơn vị được kiểm toán và lội ì oạp trong mưa để giúp đơn vị bảo quản sổ sách, chứng từ kế toán... Niềm vui của chúng tôi là những con số biết nói, những dòng chữ ân tình. Chúng tôi không chỉ đi tìm những sai sót, vi phạm mà còn phải góp phần đưa các chính sách, chế độ gần gũi, gắn bó hơn với cuộc sống này.

Với mỗi kiểm toán viên nhà nước, năm tháng được kể bằng những đợt công tác. Bắt đầu bằng đợt một, rồi đợt hai và kết thúc bằng đợt ba... Khi chúng tôi hoàn thành những cuộc kiểm toán đợt ba cũng là khi một năm sắp khép lại. Với các kiểm toán viên làm công việc tổng hợp, lúc mọi người náo nức sắm tết cũng là lúc họ tất bật hoàn thành những thủ tục cuối cùng để gửi báo cáo kiểm toán đến đơn vị được kiểm toán và các cơ quan liên quan. Khi mọi người tấp nập du xuân, các kiểm toán viên lại tất bật chuẩn bị những công việc khởi đầu cho đợt ra quân mới… Nhiều người vẫn thắc mắc, tại sao chúng tôi lại có thể nhớ nhiều chuẩn mực, quy trình, nắm vững nhiều nội dung, mục tiêu đến thế? Đó là vì, ngày ngày, tháng tháng đắm đuối với màn hình máy tính để giải mã các số liệu với cả trăm nội dung khác nhau...

Yêu thôi chưa đủ, mà phải là đam mê.

Gần 10 năm được chọn vào ngành, chừng ấy thời gian gắn bó với công tác tổng hợp, tham mưu. 10 năm tuổi trẻ và nhiệt huyết đã cho tôi đam mê... Đam mê làm mẹ và đam mê làm kiểm toán. Với mỗi cán bộ, kiểm toán viên Vụ Tổng hợp, nếu ngày nào không mang theo tài liệu về nhà làm việc lại như thấy thiếu thiếu thứ gì. Công tác tổng hợp đòi hỏi sự chuẩn xác trong từng dấu chấm, dấu phẩy, tạo cho chúng tôi tính cẩn thận, tỉ mỉ, còn công tác tham mưu cho chúng tôi những nhận định thận trọng, bao quát.

Cũng sau 10 năm, cô nàng ba tuổi ngày nào của tôi đã thành một "Miss teen của mẹ", nàng cũng không còn nhõng nhẹo mỗi lần mẹ xa nhà mà đã biết tự lập và chia sẻ. Đôi khi nàng còn hỏi mẹ: ngân sách nhà nước là gì, trái phiếu chính phủ là gì, ASOSAI là gì…? Khi đó, tôi lại ao ước về một thế hệ mới trong tương lai, một thế hệ biết yêu nghề mà mình đã tin yêu. Để hoàn thành nhiệm vụ, chúng tôi không thể thiếu sự quan tâm từ lãnh đạo ngành và đồng nghiệp, nhưng chúng tôi cũng không thể thiếu gia đình, người thân - hậu phương vững chắc để mỗi kiểm toán viên vững lòng trong những ngày ra "mặt trận". Cho nên, thành công cho chúng tôi cũng chính là thành công cho những người thân yêu ấy…■

Như anh em một nhà

NGUYỄN CHÍ TUYÊN
KTNN khu vực VI

Năm 2008, tôi vinh dự được đứng trong hàng ngũ kiểm toán viên của KTNN khu vực VI với biết bao khát khao được cống hiến và được đam mê cùng với nghề nghiệp mình đã chọn.

Từ đó, tôi được trải qua những ngày tháng cùng đồng nghiệp thức đêm nghiên cứu tài liệu, cố gắng tìm tòi từ những thông tin nhỏ nhất trong dãy dài con số, cùng bàn luận, sẻ chia, thậm chí là tranh luận về nhiều nội dung kiểm toán khác nhau. Có thể nẩy lửa với nhau khi làm việc nhưng khi công việc xong xuôi thì tất cả lại trở về như một gia đình đầy tình thân gắn bó. Nghề kiểm toán thật đặc biệt, nên với tôi, các anh em trong đơn vị cũng trở thành những người đặc biệt như trong một nhà.

Như anh em một nhà, nhưng mỗi thành viên trong đơn vị cũng có tính cách, quan điểm sống, hoàn cảnh gia đình khác nhau. Có anh rất hay vui đùa nhưng lại cau có mỗi khi bị trêu lại, có chị lúc nào cũng tươi cười nhưng ẩn nhiều tâm sự phía sau… Hơn một nửa cán bộ trong đơn vị là từ các tỉnh thành khác chuyển về, do vậy, hoàn cảnh của mỗi người lại càng khác biệt hơn nữa. Việc xa nhà, xa gia đình, nhất là với những người có con nhỏ, càng khiến cho chúng tôi thấu hiểu và quan tâm nhau nhiều hơn. Có lẽ, hầu hết kiểm toán viên đều thấm thía điều này: gia đình là hậu phương vững chắc, đơn vị là gia đình thứ hai và đồng nghiệp sẽ như người thân ruột thịt của mình.

Nghề kiểm toán luôn luôn đối diện với nhiều rủi ro, cám dỗ cả về vật chất và tinh thần. Trong 10 năm qua, bản thân tôi và các đồng nghiệp cũng đã phải đối diện với không ít sóng gió. Thế nhưng, với tinh thần đoàn kết, tương trợ, với tình đồng chí, đồng nghiệp dìu dắt, giúp đỡ, chúng tôi đã vượt qua những thử thách này.

Để tiếp tục phát triển vươn lên cả về lượng và chất, tôi tự hiểu rằng bản thân phải không ngừng nỗ lực học hỏi, nâng cao hơn nữa về chuyên môn nghiệp vụ, giữ vững tinh thần đoàn kết, sẻ chia, để cơ quan luôn là gia đình thứ hai của mình, để đồng nghiệp mãi là những anh, chị, em trong gia đình và để bản thân tôi luôn tự hào với chặng đường 10 năm qua được làm một kiểm toán viên nhà nước.■

Những cái Tết thời ấu thơ, bố đi xuất khẩu lao động, mẹ con thường rời Vinh kéo nhau về nhà ông bà ăn Tết ở Đô Lương. Và không biết tự lúc nào, những đứa trẻ nửa quê nửa phố như tôi vẫn thường có những sự so sánh khá thú vị về Tết quê và phố. Chẳng hiểu vì những lí do gì mà lòng mình vẫn nghiêng hẳn ân tình về vùng quê.

Tết quê. Từ 27 Tết ông ngoại đã ra sân chặt cành đào vào hun khói. Mùi khói củi ông nhóm để hun cành đào gặp nhựa cây thành một thứ mùi hanh hao, ngai ngái bay lên theo khói dày bện trong sương sớm. Gốc đào ấy cách đây vài năm cậu tôi lên tận Tân Kỳ, cách nhà vài chục cây để chọn. Sau mỗi mùa Tết lại cắm cành đào xuống đất, giờ đã thành một hàng đào lớn bé đơm hoa trước ngõ.

Có lần, tôi thắc mắc khi nhìn dòng nhựa vẫn chảy ròng ròng trên thân, cành đã bị hun ngay vào lửa nóng: "Ông à, cành đào này đau lắm phải không? Nó vừa xa mẹ đã phải chịu đau thế này…". Ở tuổi lên 5 lên 6, trong mắt nhiều đứa nhỏ, mỗi cành cây, mỗi con vật cũng rất giống con người, biết đau, biết mừng, biết sợ… Ông giải thích: "Phải hun gốc cây mới giữ được nhựa, được dinh dưỡng và sau khi chưng mới có thể có sức đâm chồi nẩy lộc khi trồng xuống đất chứ cháu. Và năm sau cây đào này sẽ thành cây mẹ, sẽ có những đứa con khỏe mạnh và dũng cảm như nó. Cháu gái nhớ nhé, trong nhiều hoàn cảnh, biết chấp nhận sự khắc nghiệt sẽ giúp mình trưởng thành…". Ở tuổi ấy tôi chưa hiểu được nhiều điều ông nói. Nhưng mỗi mùa xuân qua, nhìn những cành đào đã đâm rễ thành cây trước sân, những người hàng xóm, họ

Những bài học từ mùa xuân

VÕ THU HƯƠNG

hàng ghé nhà được ông chia sẻ một cành đào nhỏ mang về, tôi lại thấy lòng mình ấm lạ.

Tết quê. Tôi nhớ những buổi mai tinh sương, mưa phùn và sương mai cuốn theo nhau rắc xuống như tơ trời. Trong làn tơ mảnh mềm ấy những nụ hồng nhung đỏ thẫm vừa hé nở ngoài vườn. Chị Mun con bác tôi nói: "Hôm nay hồng nhung nở nhiều". Chị vẫn nằm trong chăn ấm, chỉ hít hà mà như đã nhìn thấy cả khu vườn vậy. Sáng nào chị nói hồng bạch nở nhiều, thược dược nở nhiều… là y như rằng đúng loài hoa ấy đua nở. Chị Mun khiến tôi ngạc nhiên xen lẫn cảm phục.

Chị Mun dẫn tôi đi dọc những con đường đất ẩm mềm. Chị ngắt cho tôi một chùm hoa bưởi, chị chỉ cho tôi cách phân biệt mùi hoa bưởi với hoa cau. Chị đọc cho tôi nghe bài thơ "Hương thầm" rất hay về loài hoa này. Hầu như với loài hoa nào chị đều ghi nhớ những bài thơ, bài hát về chúng. Chị Mun học lớp 7 còn tôi chưa đi học, nên dĩ nhiên tôi ngưỡng mộ chị tuyệt đối. Nhờ chị, chỉ sau một cái tết tôi có thể phân biệt được vài loài hoa loanh quanh mình. Từ những hương thơm gần gũi và dễ phát hiện như hồng bạch - hồng nhung, cau - bưởi… cho tới cả những loại hoa thi thoảng mới gặp và hương dịu tới đỗi rất khó nhận ra trong vườn nhà như hoa táo, hoa cải… Đúng như chị Mun nói, mỗi loài hoa đều có ngôn ngữ riêng nó, đó là hương thơm. Và khi yêu hoa, chỉ cần nhắm mắt lại, hít hà hương hoa thật sâu, nhớ tới bài thơ khúc hát thật hay về chúng chắc rằng sẽ chẳng thể quên. Khi mình nhớ tới hoa hay bất cứ ai bằng tất cả tâm can, nhất định sẽ không quên nhau.

Tết quê. Năm cả làng vẫn còn đốt pháo. Nửa đêm có bà mẹ khóc gào chạy đến tìm ông: "Cứu con tôi, ông ơi, nó bị pháo nổ banh bụng". Ông là bác sĩ trạm trưởng trạm y tế xã. Mới vừa qua giao thừa, vừa thắp nhang bàn thờ tổ tiên và chưa kịp ăn lót dạ, ông đã lúc túc xách đồ nghề chạy theo bà Chắt Hoan. Cậu tôi lúc ấy còn là sinh viên trường y theo ông phụ giúp. Tới tận sáng mai ông mới trở về, mệt nhoài sau ca bệnh nặng. Áo còn dính loang vệt máu khô. Bà ngoại thở dài: "Mất cả cái Tết. Đầu năm chưa chi ông đã dính máu me thế này…". Ông cười: "Bà hay nhỉ, đầu năm làm điều tốt đẹp thì cả năm tốt đẹp chứ". Ở ông, chị em tôi luôn học được sự hi sinh, yêu lao động và cách nhìn về hướng tích cực.

Tết quê. Ông tôi bắt hai chị em ghi chép những điều mới mẻ vào cuốn sổ be bé ông tự đóng cho. Ông đã viết lên bìa cuốn sổ ấy là: "Những bài học từ mùa xuân". Chẳng biết dựa vào đâu nhưng ông nói thời khắc sáng mùng Một rất quan trọng. Vui buồn của buổi sáng ấy sẽ theo mình suốt năm. Chúng tôi tin vào điều đó lắm. Sáng mùng Một lại mở sổ ra chép một bài thơ thật hay mình thích rồi ghi lại những điều thú vị mình gặp trong những ngày ấm nồng vị Tết quê. Có lần cùng mở ra, hai chị em thú vị lắm khi cùng có nhiều trang viết về ông trong cuốn sổ.

Mà rồi, những ấm nồng vị Tết quê đâu chỉ nằm mãi trong cuốn sổ ấy. Đúng như ông nói, nó theo mình suốt năm. Rồi từ năm này qua năm khác cũng như xuân này qua thì xuân sau sẽ tới. Cả khi lớn lên, nhắm mắt lại vẫn nhớ những bài học cực dễ thương từ mùa xuân ngày nào bởi đã in trong mảnh hồn mình một thời sâu sắc nhất.■

Nhớ áo bông chần

PHONG ĐIỆP

Sang tháng 11 mà trời xứ Bắc vẫn còn nắng nỏ, áo cánh mỏng vẫn phấp phới ngoài đường là lòng dạ bỗng dậy lên cái cảm giác nôn nao, bồn chồn, bứt rứt. Một thứ cảm xúc rất khó gọi đúng tên. Có lẽ là nhớ! Nhớ rét…

Rét dường như là một thứ "đặc quyền" của người miền Bắc. "Cái rét đầu đông, khăn em bay, hiu hiu gió lạnh" để rồi thấy "dường như ai đi ngang cửa, gió mùa đông bắc se lòng…". Rét như là cái cớ để phụ nữ làm duyên, cái cớ cho những vòng tay vụng về tìm đến nhau, những giận hờn cũng dễ làm hòa. Nếu không thì làm sao đi qua được mùa đông giá buốt? Chẳng thế mà không ít người phương Nam, quanh năm quen thời tiết ấm áp, khí hậu chỉ có hai mùa mưa nắng nhưng chợt nghe bản tin báo gió mùa đông bắc bỗng dậy lên nỗi thèm "được rét một lần cho biết". Nhưng nếu chỉ "nhúng" một lần vào rét cho thỏa tò mò thì mãi mãi không bao giờ hiểu được mùa đông phương Bắc. Và dù không ít người Bắc vì điều kiện sức khỏe hay công việc mà phải chuyển vào phương Nam sinh sống, thì mỗi khi mùa đông đến vẫn man mác một nỗi nhớ khó gọi thành tên.

Cái rét xứ Bắc cũng lạ. Rét cắt da cắt thịt, rét đến tím tái mặt mày, rét đến cứng chân, cóng tay nhưng cứ thử "đến cữ" mà chưa thấy rét là bỗng thấy có cảm giác thiêu thiếu, văng vắng. Như bạn đi xa đến hẹn chưa kịp về. Như người yêu cũ đã chia tay rồi mà bỗng dưng lòng dạ cứ nôn nao là nhớ. Người làng hoa thì khỏi nói. Bụng dạ sao mà bồn chồn, đứng ngồi không yên vì nỗi lo mất mùa đào, quất nếu thiếu cữ rét. Tết miền Bắc thiếu cành đào phai thì nhạt nhẽo lắm, vô duyên lắm. Nhưng rét xứ Bắc năm nay chỉ đễn trễ chứ không lỗi hẹn. Mới đấy nhiệt độ còn 26-27 độ, vậy mà chỉ vài hôm cả miền Bắc đã đắm trong buốt giá. Sapa đã kịp xuống tới 0 độ C. Trẻ con đã thấy ngại đánh răng vào mỗi tối. Phố xá đêm như vắng lặng hơn. Thời gian như ngưng lại trong se sắt gió mùa.

Rét khiến người ta bỗng trở nên hoài cổ, câu cửa miệng hay nhắc "ngày này năm ấy…". Chẳng ai bảo ai, mùa đông năm sau hay ôn lại những mùa đông cũ. Và câu chuyện của ký ức cứ kết nối từ ông bà, bố mẹ sang con cháu. Chiếc áo bông chần nằm ngoan trong tủ bỗng cụng cựa đánh thức dậy bao niềm hoài niệm. Cái cảm giác đã từng đi qua những mùa đông mưa phùn gió bấc quả là không dễ để quên. Con người phải học cách đương đầu, chống chọi với thời tiết khắc nghiệt để sinh tồn, từ đó biết trân trọng hơn những ngày nắng đẹp, mưa thuận gió hòa. Mùa rét mới có chuyện vo gạo rửa rau bằng… đũa. Rét nên phải giục nhau ăn nhanh kẻo mỡ đóng váng trên mặt bát canh cà chua vừa mới đây còn nóng hôi hổi. Hàng xôi nóng đầu phố bỗng dưng đắt khách. Lạnh thế, có gói xôi chui vào phòng ngồi ăn vừa chắc dạ, vừa ấm bụng.

Chẳng hiểu sao mỗi khi hồi tưởng lại những ngày đông tháng giá suốt những năm bao cấp tôi hay nghĩ về tấm áo bông chần. Dẫu chỉ là một manh áo, vậy mà lạ thay chỉ nghĩ đến thôi cũng đủ thấy ấm lòng. Áo gồm hai lớp vải, ở giữa có lót bông cho ấm. Người thợ sau khi cắt các bộ phận của áo thì xếp phẳng miếng vải lót áo ra để dàn bông cho đều trên bề mặt, sau đó dùng chỉ khâu đột hình mắt na dọc theo miếng vải giúp lớp bông không bị xô lệch. Khi đã cố định được bông thì mới ráp tiếp lớp vải bên ngoài và khâu đột thêm một lần nữa cho chắc chắn. Thợ may khéo là dựng áo không để lộ các đường may, sao cho cả hai mặt đều có thể mặc được ra ngoài. Áo bông của con nhà nghèo đơn sơ, giản dị bởi vải dùng để may áo thường là vải phin hoa. Tươm hơn một chút là chiếc áo bông có mặt ngoài là vải lụa, mặt trong là vải diềm bâu nhuộm sẫm mầu. Con nhà khá giả thì xúng xính diện áo bông được may từ vải satanh bóng chạm tay vào mát lịm nhưng lại giữ nhiệt rất tốt, bên trong lót lụa. Những chiếc áo may từ satanh thường có mầu sắc sặc sỡ, các chi tiết trên áo được thêu hoa lá cầu kì. Khuy áo có điểm đặc biệt là được tết bằng chỉ với những nút cài xinh xắn có hình dáng giống như nụ hoa chè. Với loại khuy này, khi cài áo lại, hai vạt sẽ khít vào nhau. Mùa đông, có tấm áo bông khoác lên người là tha hồ ung dung, khỏi lo gió lạnh truy đuổi! Áo bông chần còn có thể may thành áo gile để mặc trong, vừa mềm vừa ấm. Trong nhà bao giờ áo của các anh, chị mặc chật cũng được giặt sạch sẽ và cất đi để dành mùa sau cho em. Những năm tháng khó khăn ấy, áo tôi thường được may rộng để mặc được mấy mùa. Không ai cười ai khi thoáng nhìn

tay áo bông bị sờn, sắc áo bông ngả mầu. Đời sống của mọi người hầu hết còn khó khăn lam lũ, quần còn "dán tích kê" đầy mông thì chiếc áo bông sờn, mặc "truyền đời, truyền mùa" cũng là chuyện thường tình.

Ngẫm cũng thú vị. Chiếc áo bông từ thời cụ Tú Xương "Trời mưa một mảnh áo bông che đầu" tình thật là tình, đến những năm bao cấp đã thành vật bảo hộ cho con người trong mùa rét. Bây giờ thật khó tìm được bà mẹ nào ngồi đột lại tấm áo bông chần cho con. Tủ quần áo cũng dần thay thế bằng nhiều chủng loại. Đó chính là biểu hiện của sự phát triển, chấm dứt thời bao cấp, không chỉ lương thực thực phẩm mà vải may quần áo cũng cấp phát theo tem phiếu. Đời sống khấm khá lên, nhiều nhà đã có của ăn của để. Nhu cầu "ăn no, mặc ấm" đã chuyển thành "ăn ngon, mặc đẹp". Rét chưa tới, áo cho mùa rét đã treo la liệt ngoài phố. Áo phao, áo dạ, áo len, áo giữ nhiệt… đủ chủng loại, đủ sắc mầu bắt mắt ra sức chào mời. Tiền ít tiền nhiều đều có thể chọn được loại phù hợp, không còn nỗi lo chuyển mùa lại phải soạn sửa chắp vá quần áo cũ thành những manh áo mới đón đông về. Chiếc áo bông chần nếu có, cũng chỉ mặc để thay đổi, không còn giữ ngôi "chị cả" trong tủ quần áo.

Cách đây không lâu, một cuộc triển lãm có tên "Áo bông" được tổ chức ở Hà Nội. Tại triển lãm, những chiếc áo bông hiện diện không đơn giản chỉ là vật trưng bầy, mà nó còn mang trong mình câu chuyện của một thời khó khăn đã qua. Nhìn vào đó, kí ức của những năm tháng mẹ gò lưng đạp xe đưa con đi học giữa mưa phùn gió bấc bỗng rưng rưng thức dậy trong tôi. Thuở ấy, đêm nằm nghe gió luồn qua cửa gỗ xộc xệch mà rùng mình. Chăn trùm kín đầu, nghĩ sáng mai phải bước chân ra ngoài đường mà ớn. Trời lạnh nên có khi thì cả tuần, thậm chí nửa tháng mới tắm. Mỗi lần tắm là nước nóng đun cả nồi to, khói bốc nghi ngút. Tắm xong khoác lên người tấm áo bông, vậy là biết có đủ sức chống chọi được với cả mùa đông khắc nghiệt. Những năm chật vật, thiếu thốn dần thành câu chuyện của dĩ vãng. Nhà mái bằng, nhà cao tầng dần thay thế cho nhà mái ngói trống tuềnh trống toàng. Điện thay cho đèn dầu, tối dọi muỗi trong màn không lo lửa sém áo quần. Áo bông chần được thay thế bằng những áo phao, áo nỉ bắt mắt hơn, tiện dụng hơn. Rồi thì điều hòa hai chiều, lò sưởi. Mùa đông không còn là nỗi ám ảnh hãi hùng. Áo bông chần cất sâu dưới đáy tủ, thành vật kỉ niệm.

Ấy thế mà cũng thật lạ. Áo bông chần bỗng lại sống dậy trong mấy năm trở lại đây. Làng thời trang bỗng háo hức với làn sóng áo chần bông. Chất liệu đa dạng hơn: nào tafta, nào vải đũi, nào phối da, phối nhung…; kiểu dáng cũng bắt mắt hơn, nhưng gốc gác sâu xa vẫn là chiếc áo bông chần chịu thương chịu khó thuở nào. Không cồng kềnh như áo phao, không nặng nề như áo dạ, áo bông chần như cô chị nhẫn nhịn, lam lũ bao năm kín tiếng giờ bỗng được "phát hiện" ra nhan sắc mặn mà, được người người ưa chuộng, săn đón.

Đông qua, xuân tới. Thời tiết quả cũng có tình. Qua giá buốt là đến mùa cây cối đâm chồi nảy lộc, mùa của tình yêu. Như là quy luật tất yếu để sinh tồn. Mà cũng phải. Nếu đã cùng nhau đi qua những tháng ngày khắc nghiệt, mưa phùn gió bấc làm sao không thể không yêu nhau, không cần đến nhau? Và cũng không lạ khi trang phục cưới nào đó, bỗng thấp thoáng chiếc áo bông chần cách điệu thành tấm áo choàng khoác kiêu hãnh trên người cô dâu. Chiếc áo của quá khứ vẫn đang tiếp tục sống trong thời hiện tại, với hình hài mới, viên mãn hơn.

Bản chất của cuộc sống là sự vận động không ngừng. Mỗi người đều có những chiêm nghiệm, ngẫm ngợi của riêng mình. Tôi may mắn được trải nghiệm những năm tháng bao cấp rồi chuyển sang thời đổi mới, mở cửa. Có nhiều cách để tổng kết, đánh giá một chặng đường đã qua. Nhưng có lẽ cách giản dị mà ai cũng có thể cảm nhận được sự đổi thay của thời cuộc đó chính là suy xét từ chính những bộ trang phục mình đang khoác trên người. Vì vậy, ở một khía cạnh nào đó thì hành trình của sự phát triển có thể nhận thấy rất rõ chỉ từ câu chuyện của một tấm áo cũ.■

Tháng Giêng

NGUYỄN XUÂN HẢI

Trong vec nước mắt ngày xưa
Giấu trong vạt áo bỏ bùa Tháng Giêng
Trời chung chiêng, nước chung chiêng
Trong vec thế mà xô nghiêng kiếp này
Ta từ cái độ trắng tay
Bèn đem cơm áo mà xây tháng ngày
Mỗi năm ước một lần say
Mỗi năm mơ có một ngày tháng Giêng
Cái ngày con mắt chao nghiêng
Sống trong má lúm đồng tiền bãc giông
Bây giờ thu cũng như đông
Cũng không gió lạnh nao lòng lối quen
Tháng Giêng qua ngõ nhà bên
Ta nằm nghe nắng quét trên mái nhà...

Tầm xuân đã trổ lối hường

TRẦN KIM HOA

Sau lưng biết mấy ngôi làng
bờ ao mấy bậc sen tàn mấy bông
dùng dằng khói quấn bên sông
tiễn về xa ngái vầng đông cuối cùng...
Phố phường trả lại người dưng
quê hương tất tả màu sương cuối trời
lòng như ngọn bấc bời bời
biết còn thương được mấy đời phù du
thoảng vào mây trắng thiên thu
đuôi gà cùng với hương nhu dịu dàng
trăm năm một giấc mơ màng
vùi trong xiêm áo đôi hàng lệ chan...
mà trông giọt nắng hân hoan
mười hai tháng hợp rồi tan ~ lẽ thường
dong xanh sắm nắm khắp vườn
tầm xuân đã trổ lối hường vào Giêng...